

PHONG HOA'

RA NGÀY THU SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TƯƠNG TÂM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HỮU NINH

RẰM THÁNG BÂY

VỢ TRỘC PHÚ ĐỐT MĀ CHO CHỒNG

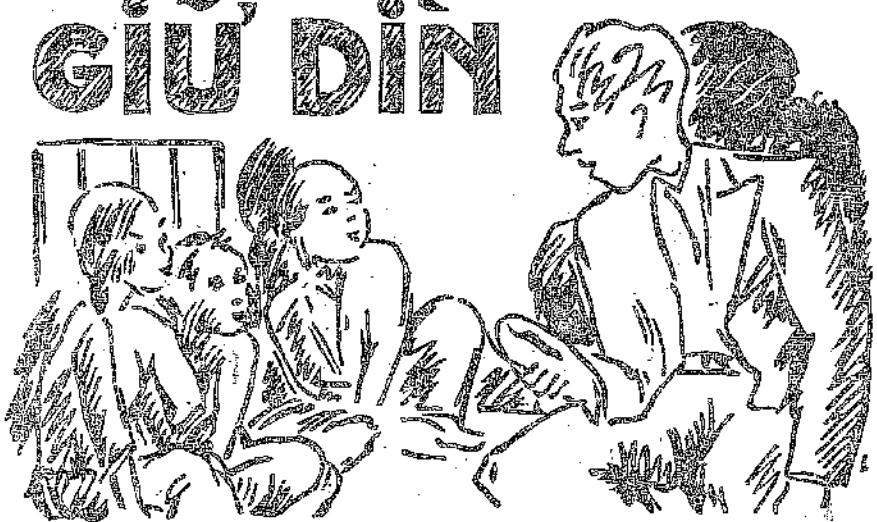


VỢ TRỘC PHÚ — Thể này là cậu mày đủ cả các đồ dùng, có thiếu chỉ thiếu cái nhà để ở.



CON (một lát sau) — Ô ! mờ ơi, thế là cậu con có nhà à nǎi

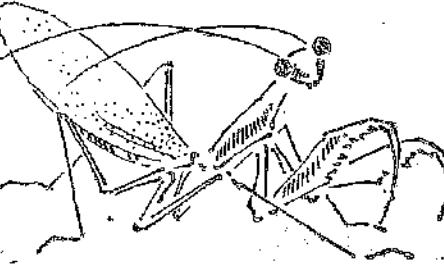
GIỮ DINH



Bèm khuya. Mẹ chưa chạy được gạo,
Mắt anh em dối, mặt lô-lão,
Nhưng vẫn gương vui vẻ, tươi cười,
Tuy sáng nay mới ăn bữa cháo.
Thấy chúng đòi rét ngồi co ro,
Còn chiếc bánh tay lấp ra cho.
Nhưng chúng một mực chối bầy-bầy,

Bàu nào đứa nãng răng : con rết
Chúng không muốn ăn bánh của mình,
Nào phải quê mùa không biết ăn,
Chỉ bởi mẹ chúng thường dạy chúng,
Răng người ta cho, người ta khinh.
(Một đêm trọ ở giac đường)

Bích-Toàn



TỰ

Quân tử

Ông Lãnh-nhân không về lực gi cả,
chỉ lây thái độ của một người
quân tử mà trả lời tôi. Nhưng khác
người là ông ta hiểu nghĩa chữ quân
tử ra một cách riêng : không giống
ai cả.

Câu của nhà triết lý tối tăm Heraclite mà ông ta dịch là «*người ta không*
tâm được hai lần, dấu cùng một chỗ
sông» tôi đã chịu khó cát nghĩa cho ông
ta để ông ta hiểu là dịch sai, vì ông ta
không hiểu rằng cụ Heraclite ví con
sông với linh tri con người ta, (một ví
dụ) hay mọi sự trong trời đất, lúc nào
cũng đổi thay ~~THE~~ **THE** thì
tâm mỗi lần là một con sông khác,
nhưng thông minh tài trí như ông
Lãnh-Nhân thì thế nào ông cũng phải
trả lời.

Ông trả lời tôi bằng những câu
«*chửi*». Tôi trả lời đó khôn khéo lắm:
Khi nào lý kém thì cứ chửi bừa đi để
dành trống lấp. Nhưng có lẽ ông viết
những câu «*chửi*» ấy ra mà ông không
biết là «*chửi*», vì rằng ông quen như
thế rồi. Ông bảo tôi «*bướng, ngu,*
làm điểm nhục cả những thầy đã có
công day dỗ từ trước đến giờ, nếu
trong họ không có người linh lấp, thi
cũng có dây droupon với một anh rỗi
nào đó».

Nếu vậy thì ít thật. Cả trong nước
có lẽ không tới năm trăm người.
— Nghĩ vậy là lầm. Vì nếu các ông
đốc tờ, các nhà giáo sư dạy trường
tư, các nhà văn-sĩ, nhà hội-họa, các
ông trạng sư...

— Nếu vậy thì ít thật. Cả trong nước
có lẽ không tới năm trăm người.

— Nghĩ vậy là lầm. Vì nếu các ông
đốc tờ làm nghề tự do, thi nghề bốc
thuốc của các ông lang cũng là một
nghề tự do. Mà nước ta nhiều ông
lang lắm. Trong 100 người thì có đến
99 người rưỡi làm ông lang rồi.
Nhưng làm lang thực thụ thì chỉ có
ít nhiêu thôi.

Lại còn nghề thầy bói, thầy số, thầy
tướng, thầy địa lý, thầy phù thủy, ông
mạnh, bà đồng nữa. Ta không thể
không cho là nghề tự do được.

Tự do lầm, tự do tạ khẩu ra mà nói
cho thiên hạ nghe để lấy tiền bỏ túi,
tự do múa men để thay mặt những
thánh, thần, những cô, cậu, thích
nhảy đầm...

Mà nghĩ cho cùng, thi có lẽ ăn
cắp, lừa đảo cũng là nghề tự do cả.
Kẽ thi cũng chẳng được tự do móc túi
hay giật khăn, nhưng cũng đã phải
đem tài trí, tâm thuật ra để mà giật
khăn, móc túi để nuôi thân, họ cồn
có vốn liếng đâu nữa mà nhờ! Cái
nghệ thuật của một anh di cát hẫu
bao thật còn làm nhục tâm trí hơn cái
nghệ thuật của một ông khăn áo bánh
bao di dọc diễn thuyết hay di bầu
việc nước non. Như vậy thi cho bọn
họ làm nghề tự do thật không phải
là quá đáng.

Bọn làm cái nghề tự do ấy lại hơn
các người làm nghề tự do khác ở chỗ
họ khiêm tôn lầm. Có bắt họ rành
ranh đang móc túi hay cắt ruột tượng,
họ cũng không khoe rằng họ làm cái
nghề tự do ấy.

Ông lại nhắc đến câu quân tử tam
lạc của thầy Mạnh rồi ông bảo không
dám nhận là quân tử, nhưng ông mong
ước tu cho đến gần bậc ấy. Vậy mà
lấy cách hành động của ông như trên
đã nói mà xét, thì chỉ để riêng mình
ông mới cho ông là quân tử được.

Bất phẩm

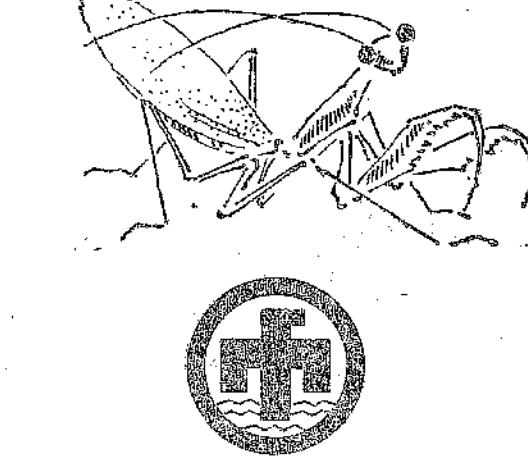
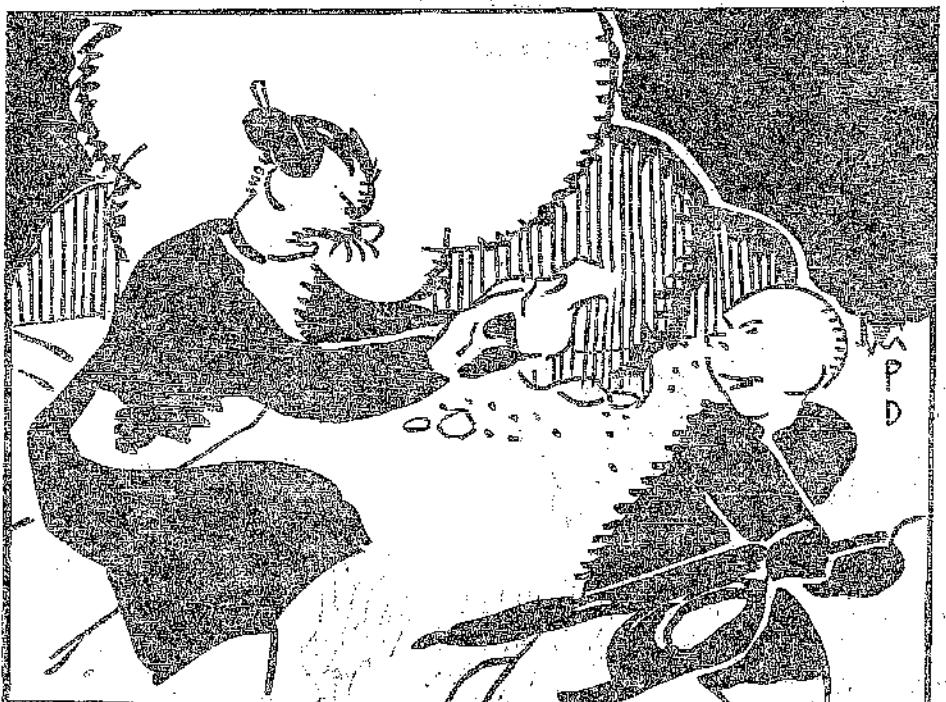
NHƯNG có một điều tôi khuyên ông,
là ông đừng nên đem những câu
của Không-Mạnh xưa ra, để vi vào
ông, tôi lấy làm thẹn... cho ông lầm!

Ông bảo ông muốn theo như Phu-bì
«*bất phẩm bất khái bất phì bất phát*».
Ấy thế mà ông đem những câu thanh
nhã như trên tặng tôi, thì khỏi sao
người ta bảo rằng, ông muốn «*bất*
phẩm» mà lại «*phì*», rồi phi-rá
những câu nặng mùi như thế là lại
bản tính của ông như vậy.

Ông lại nhắc đến câu quân tử tam
lạc của thầy Mạnh rồi ông bảo không
dám nhận là quân tử, nhưng ông mong
ước tu cho đến gần bậc ấy. Vậy mà
lấy cách hành động của ông như trên
đã nói mà xét, thì chỉ để riêng mình
ông mới cho ông là quân tử được.



T. — Thể này thi khói bị kẽ cắp giật mất khăn.



HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

Pharmacie de Hanoï, 13 Rue du Chanvre Hanoï

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HÀI, Bảo-chế hạng nhất trường Đại-học Paris

Giúp chủ nhân tiếp khách và trông nom chờ các đơn thuốc cần thận.

Có bán : Rượu bò Vintonique Alexandra 1\$95 — Phấn rôm Sudoline 0\$40

Sirops Giải khát như grenadine, citron và vân 0\$85

NHỎ ĐÈN LỚN

Làm quân tử hay làm tiền nhân là tùy ông chọn lấy. Còn tôi, tôi đã chọn cho ông rồi.

Ấy cũng vì tôi chọn rồi, nên từ đây, ông tha hồ mà « phẫn », mà phát, mà phi ra, tôi chỉ lấy cái mỉm cười mà xá cho ông.

Mộng-ngư và Lãng-nhân

ONG Lãng-nhân đem những câu rác bắn ra trả lời tôi. Ở Haiphong tuần báo có ông Mộng-ngư lên tiếng bệnh ông Lãng-nhân, bảo tôi pha trò một cách bỉ ổi, làm một lối hoạt kê rác bắn (esprit ordurier).

Ông Mộng-ngư đích câu (esprit ordurier) ra câu « hoạt kê rác bắn » thì thật ông giống ông Lãng-nhân, giống những người đã đích câu « nhà nước có lầm đầu bò » ra câu « maison l'eau beaucoup tête bœuf ».

Ông trưởng chữ « esprit » đây là « hoạt kê » thì ông lầm một cách... hoạt kê lầm (Rồi đây, ông sẽ cãi ông không lầm, không đốt cho mà xem).

Nhưng sự làm đó cũng không lấy gì làm lạ, mà cũng chẳng ai là gì ông Mộng-ngư nể nở khen ông Lãng-nhân, vì ông Mộng-ngư là... ông Lãng-nhân, mà ông Lãng-nhân là... ông Mộng-ngư vậy ôi.

Thảo nào mà khen nhau, là phải tám, chẳng lẽ ông Mộng-ngư-lãng-nhân lại chê ông Lãng-nhân-mộng-ngư !

— Nhưng còn lương tâm nhà nghề ?

— Ông Lãng-nhân-mộng-ngư mà có lương tâm nhà nghề kia à ? Nếu thật là lạ quá.

Vậy xin miễn nói đến cái ông cá... mộng, cá mì chả biết có ăn muối ấy không.

Quảng cáo

HAIPHONG tuần báo mới ra đời đã tên gióng đạo-đức, cao rao rằng không chịu dăng quảng cáo về thuốc chữa bệnh hoa liêu.

Ông Thiền-dặng ở L. T. T. V. liền nghỉ cho bạn đồng nghiệp mới có cái gióng đạo-đức của ông Lê-công-Đắc. Cố bệnh, phải tìm thuốc mà uống, bệnh nào cũng là bệnh, can chi mà Haiphong tuần báo phải dấu điếm như của gia - bảo ! Còn nói rằng dăng những quảng cáo ấy sợ ô-uế, do dày mắt độc giả, không dăng mới là tờ báo đúng đắn, thì sao lại dăng quảng-cáo cho những nhà khieu-vu là những ô vi-trùng bệnh hoa liêu. Vì những lẽ ấy, ông Thiền-dặng cho bạn đồng nghiệp là tuồng giả đổi.

Nhưng chắc đâu Haiphong tuần báo lại có cái đức tinh ấy. Có lẽ chỉ có

các nhân viên của tờ báo ấy sợ dăng thuốc trừ bệnh hoa-liêu lên thì độc giả họ lại cho là tờ báo mắc bệnh ấy mất.

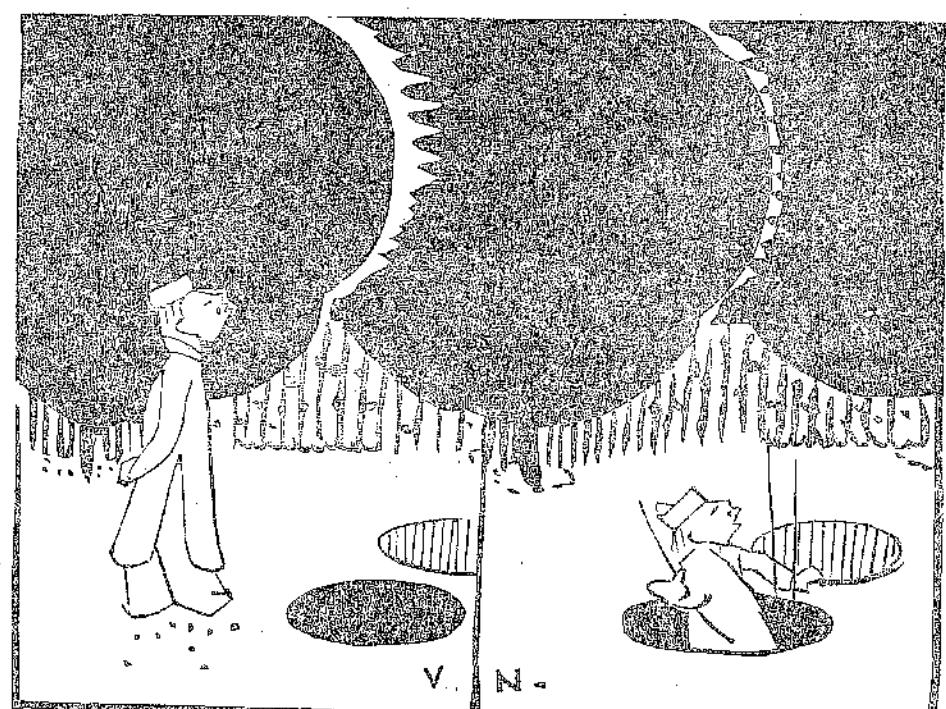
TÙ-LÝ

Cùng ông Đỗ-Văn

ONG chủ nhiệm bác Nhật-Tân có nhờ ông Trần-khánh-Giúp và tôi dự vào hội đồng chấm thi truyện ngắn của tờ báo ông. Chúng tôi có nhận lời. Nhưng nay trên Nhật-tân số 55 có thấy dăng tên ông Phùng-tất-Đắc (tức Lãng Nhân) vào số người dự hội đồng chấm thi.

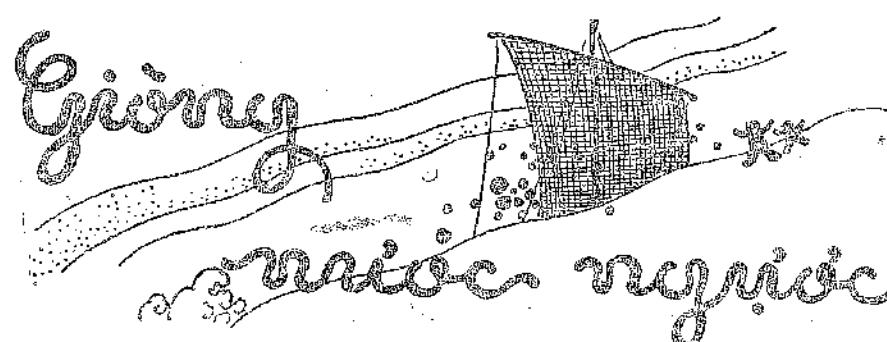
Muốn tránh trước mọi sự không hợp ý nhau trong hội đồng, chúng tôi xin nói đề ông hay rằng chúng tôi lấy làm tiếc không thể nhận lời được nữa. Lỗi đó không phải tại chúng tôi, chỉ vì trước kia không cho chúng tôi biết trong hội đồng có ông Phùng-tất-Đắc tức Lãng Nhân, trợ bút báo Nhật-Tân.

Nguyễn-Trường-TAM
CHỦ NHIỆM BÁO PHONG HÓA



Ôi ái tình ! Ái tình là một cái hang thăm,
một cái hố sâu, mà vò phúc cho anh nào.

sa xuống đáy



Hồi xem hòn ở gần, xa ?
Gọi ra cho tinh, tinh ra thời về.
Mau mau, lính dậy, dừng mê,
Tỉnh ra, rồi sẽ liệu bồ, hồn oi.

Chiều hòn phu-nữ tan thời,
Cùng hòn than thở mấy lời thiết-tha.
Đù hòn bay bồng, bay la,
Hòn dừng mê-mùn, lòng ta bồi hồi.
Đêm khuya, ngày sắp rạng rỡ,
Hợp lòng, ta khẩu một lời cho mình.

Tú Mỡ

CHIỀU HỒN PHU-NỮ TÂN THỜI

Hòn xưa gióng giời thế-gia,
Bốn nghìn năm giũi nếp nhà, nho-phong.
Theo khuôn túc duc, tần tòng,
Hòn thường luân-quản trong vòng thất
gia.
Bé thời theo mẹ, theo cha,
Đến khi khôn lớn, xuất gia theo chồng.
Mắng ai có chí tang bồng,
Mắng ai khăn yếm vây vùng giang san.
Từ khi nỗi cuộc doanh-hoán,
Sóng Âu, giò Mỹ, xán trán bờ Nam.
Giật mình, tinh giấc bàng-hoảng,
Hòn toan những sự giục ngang với đời.
Tiếng oanh the-thé vang trời,
Nay đòi giải-phóng, mai đòi lự-do.
Thị-thành rạy tiếng reo hò,
Rén trai, bén gái, cầu cho bình quyền.
Mắm mồi, bể gãy tóe kiềm,
Giang tay giật lấy nǚ quyền xem sao.
Bão-chương vận động, hổ-hào,
Một phen sôi-nổi, ồn-áo bốn phương.
Làm cho rõ mặt phi thường,
Chí em long-lộn trên đường ván-minh.
Hòn rằng : lồ chí tung-hoành,

Nên hòn « cuốc bộ » Hà-thanh -- Bà-sơn.
Đường xa, gõi mồi, chôn chồn,
Sau dù dẫu tình thời hòn cũng tho.
Hòn rằng : hòn thích « sích-po ».
Đến trường Thê-dục, hòn hò xây sân.
Xây sân, tưởng đê đánh quân,
Ai ngờ chỉ đê phoi quần, than ôi !
Thấy hòn hăm hở, bồi hồi,
Ai ngờ hăng-hái như mồi lừa rom.
Hay hòn thiêu bạn đồng tâm,
Trơ vơ, hòn chịu ám thầm, lặng im.
Thương dì gọi, nhớ dì tim.
Biết đâu hòn ân mà đem hòn về.
Hay hòn lẩn chốn « buồng thuê »,
Hòn còn lẩn lóc, say mê vì tình ?
Hay hòn ở xóm « dăng-xinh »,
Hòn còn động cồn, ráp-rinh cảng ai ?
Hay hòn ở đám bạc bài,
Hòn còn đám đuối, miệt mãi đê đèn ?
Hay hòn ở các phủ, đèn,
Hòn còn đồng bóng liên miên đêm ngày ?
Hay hòn ở tiệm « bom-bay »,
Hòn còn mê-tít hòng bầy sa-hoa ?

THƯỢNG TUẦN THÁNG BÌNH

NẾ: ĐÀN SƠN
ANH HỘI
THỜ HỚI
TỰA CỦA N.T.LÂNG



Gửi thư nhận mùa trước sách sẽ
có chữ ký của tác-giả
thư và ngàn phiếu xin gửi cho:
NHÀ BÁN SÁCH MAI-LĨNH
26, Av. Paul Bourget Haiphong

RIÊNG TẶNG CÁC CÔ, CÁC BÀ

Nhà thuốc Thượng-Đức Hanoi, chế nhiều thứ thuốc rút hay, hiện đã nhiều người biết tiếng, mà những thuốc ấy đều đã phân chia tại nhà thí nghiệm. Nay lại mới chế ra 2 thứ thuốc (1. Chì khí bồ huyết; 2. Kim iốt cỏ khí) rút hay, chuyên-chia các chứng bệnh của đàn bà. Hiện cũng đã phân chia tại nhà thí nghiệm.

Thuốc mới chế ra rút hay, nhẹ mỗi thứ 2, 3 hộp ; nặng 6, 8 hộp. Muốn cho cô bà nào dùng thử, nên trong dịp từ 10 Août đến 5 Septembre này, hiệu ấy bán một giá, đặc biệt để tặng các cô các bà. Nghĩa là cô bà nào mua 1 hộp « Chì khí bồ huyết » (thuốc để uống trong, giá 1 \$ 00) thì sẽ được thêm một hộp « Kim iốt cỏ khí » (thuốc để đeo trong túi cung, giá 0 \$ 50). Như thế tức là 1 \$ 50 tất cả, mà chỉ phải trả có 1 \$ 00 (hai thứ thuốc ấy chia đều một phần, bao giờ cũng dùng theo với nhau). Vậy cô bà nào có các bệnh sau này, muốn dùng thử không tốn tiền, thì lại nhà thuốc Thượng-Đức, 27 phố Nhà-chung Hanoi mà mua vào dịp đặc biệt này (kể từ tháng 6 tháng bảy, tới 27 tháng bảy), muôn dùng thử không tốn tiền, thì lại nhà thuốc Thượng-Đức, 27 phố Nhà-chung Hanoi mà mua vào dịp đặc biệt này (kể từ tháng 6 tháng bảy, tới 27 tháng bảy).

Thuốc ấy chuyên chữa: Đàn bà xanh xao, gầy còm, máu xấu, kinh không điều, tiêu tiện nóng, khí vàng, khí đục, khí trong, mà thường buồn và bức rứt trong cửa mình kèm hết, chỉ biết rằng bất cứ đàn bà có bệnh gì, dùng thuốc này cũng khỏi).

Dùng thuốc này không những khỏi bệnh trong người, mà còn được bo huyết nữa. Thời là một thứ thuốc hay nhất dùng cho đàn bà, xưa nay chưa từng có.

Ở xa muốn mua thuốc trên, viết thư về, sẽ có thuốc gửi cách Lĩnh hòa giao ngan (contre remboursement) đến nơi ngay. Nếu mua mandat gửi về trước cũng được, cuối phi phần người mua phải chịu). Thư từ và mandat xin đề cho: THƯỢNG-EU, № 27 Rue de la Mission (phố Nhà Chung) Hanoi.

Làm mới nhà có dan h'g xem mphach, có phòng riêng chua, tinh phong g-tinh (lầu G-ang-mai) và chuyên khảo-cứu về những bệnh tại nguy-kiem.

ÔNG TƯỚI NGOẠI GIAO ĐẾN THÁP VÀNG

NGOẠI GIAO

TGAY nay là nghe đến truyện những nhà ngoại giao các cường quốc thế giới di hết nước này sang nước nọ, siêu bát tựa vút trời để mưu sự hòa bình—nghĩa là họ bao như vậy—, nghe đến truyện ông Barthou, ông Titulesco, ông Litvinoff... ta có một quan niệm mơ-màng về sự quan trọng của khoa ngoại giao.

Khi nhắc đến những ông cụ già đạo-mạo, không bao giờ nhách mép cười, ngồi bùn xuống và cãi vã nhau ở hội Vạn-quốc, ta tưởng chỉ có các chủ cho thuê xe dám mà là có thể làm được nhà ngoại giao có tài.

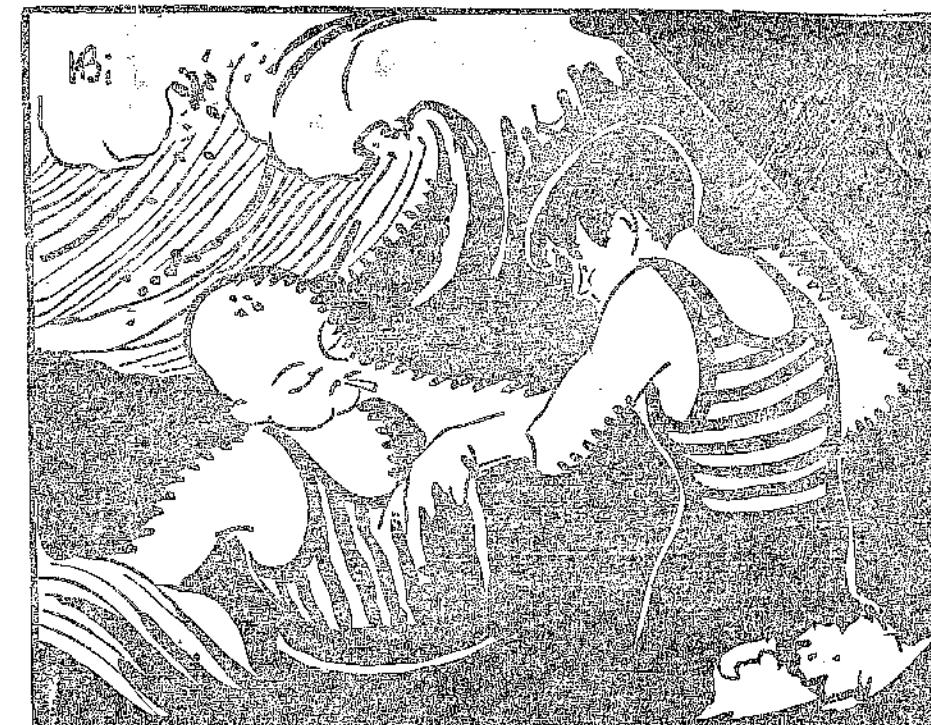
Đạo-mạo, nghiêm-nghi như vậy kẽ cũng là một đức tính quan trọng của một nhà ngoại giao thật. Nhưng



chừng ấy cũng chưa đủ. Đã đành rằng những lúc ngồi nghe diễn thuyết, thì họ cũng có thể như các ông nghị viên Annam, trầm tư, mặc tưởng, nét mặt càng dăm-dăm, càng khó khăn bao nhiêu, người ta lại tưởng là lầm lỗi, nhiều trí bấy nhiêu. Nhưng những lúc bàn bạc, lời qua tiếng lại, hay xảy ra một sự giật thường, có khi cũng cần phải thông minh, mẫn tiệp hơn một chút.

Những lúc thù tiếp những bậc vỹ nhân nước khác, nhà ngoại giao phải là người khéo sứ. Điều cốt nhất là phải chừa nhẹn cho những ông khách sang mà oán, hai sự ta thường thấy đi với nhau.

Ông vua một nước kia đi du ngoạn đến thành Paris, được ông tổng thống nước Pháp đặt tiệc mời. An đến món măng tây, theo phép



— Thuốc lá tôi tắt rồi, anh có điểm cho xin một cái

lịch sự thì phải ăn đầu cây măng rồi đê ra một bên dĩa. Ông vua kia, hẳn vì không thuộc câu tục ngữ Annam «nhập gia tùy tục», nên ngài theo tục nước ngoài, mút đầu cây măng, còn thi vứt qua vai ra dằng sau lưng.

Ung dung, ông tổng thống cũng mút, rồi cũng quẳng ra dằng sau lưng. Các quan đến dự tiệc ngạc nhiên, nhưng đến lúc hiểu cũng vội-vang mút, rồi cũng vứt măng ra sau lưng cả. Chỉ khổ cho mấy người bồi bàn bị măng ném vào cả mặt mũi, mà xướng cho lũ kiến dương di tìm mồi ở dưới gầm bàn.

Làm nhà ngoại giao khó khăn như vậy đó. Phải liệu thời, phải tùy cơ ứng biến, phải có trí khôn. Cũng vì thiếu chút trí khôn, mà một ông sứ thần kia mắc lốm. Sang sứ một nước láng giềng, ông ta thấy thiên hạ hoan nghênh, ông lấy làm hả dạ lắm. Bỗng ông ta đê ý đến một anh chàng đang

chèo lên một cái cột đèn, nhìn ông ta rồi ngón tay cái thì đê vào mũi, những ngón khác sờ ra về phía ông ta. Lấy làm lạ, ông liền hỏi ông quan di đón đê biết ý nghĩa của sự hành động ấy. Ông quan này — không muốn cho ông biết là nó chế nhạo ông — vội thắc ra rằng đó là cách hoan hô nhã-nhận nhất của người nước mình. Từ đó, đi đến đâu, vị sứ thần nọ cũng sờ bàn tay ra trước sống mũi đê chào các vị đại thần ông được tiếp. Lẽ tất nhiên là những vị này cũng phải đáp lễ lại theo cái lối kỳ khôi ấy.

Mà cũng vì không thiếu trí khôn mà một hôm, ông Briand, một nhà ngoại giao Pháp có tiếng, thoát ra một câu nói ý nhị làm vang cho ông. Hôm ấy, thủ tướng Lloyd George nước Anh bàn việc với vài ông thượng thư Pháp. Câu tiếc, quên mất cả cái tính điềm đạm của người Hồng-mao, thủ tướng bỗng đỏ mặt bảo họ :

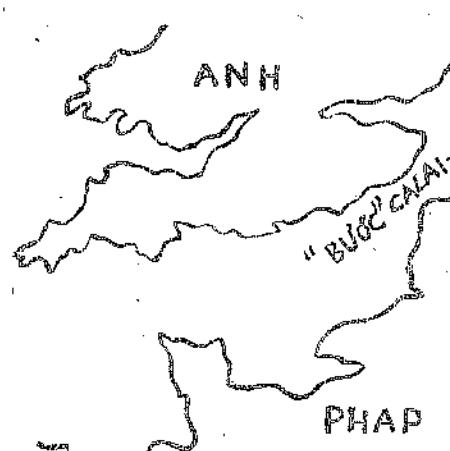
— Tôi biết. Người nước Pháp các ông chỉ được cái tính hay khoe khoang, mà từ tính hay khoe khoang đến sự lố bịch, chỉ có một bước.

Ông Briand, ung dung nhẹ nhàng đáp :

— Phải. Bước Calais.

Câu trả lời của ông Briand mặn mà ở chỗ bước Calais (pas de Calais). Vì đó là cái eo biển phân cách nước Pháp và nước Anh.

Vì câu trả lời phảng mác đó, ông Briand đã giữ được地位 cho nước Pháp. Vì thử ông không nhanh trí



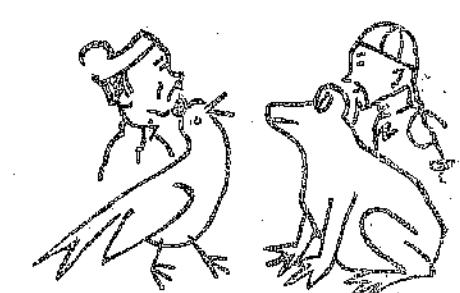
khòn, thì câu truyện đã hóa ra câu truyện nhục quốc mang như các vết thâm của ta ngày xưa sao sứ Tầu. Biết đâu lại chẳng vì đó mà sinh ra nhiều sự rắc rối cho việc giao hữu của hai nước; biết đâu hòa-hình thế giới không vì đó mà đỡ nát, biết đâu... nhưng cứ biết điều nái, thì đến cung sụp cả trời.

Khoa ngôn ngữ cần cho nhà ngoại giao là thẻ. Ông Lloyd George riêu ông Briand, ông Briand riêu lại, ai nhiều trí khôn, ai tài riêu hơn thì được. Vậy tướng việc ngoại giao có giao quách cho bọn văn-sĩ hoạt kê là hơn cả. Nước Anh thì bạn ông Bernard Shaw, nước Pháp thì bạn ông Cami, Fouchardière mà chàng làm thi ông Vautel cũng được.... Lúc đó, hội đồng của hội Vạn-quốc chắc là vui vẻ hơn ngày nay, mà lối hoạt kê lại đúng với tôn chỉ của hội biết bao!

Ngoanh về nước nhà, nhớ lại thủa xưa, các cụ di sứ tầu, ngày thường phải giở đến tài ngoại giao luôn, không tin cứ xem ngay truyện «Trạng Lợn» thì đủ biết.

Mà vì có cho là truyện huyền, thì Ông Mạc-dinh-Chi kia, cũng là một nhà ngoại giao có tài đầy. Quan tần lấy một câu trong sách mà chế nhạo người Annam nói tiếng như chửi, mà ông trạng M. Đ. Chi đổi lại bằng một câu trong sách đê riêu giọng người Tầu như giọng éch, thì tướng cũng hoạt bát, mẫn tiệp, cho dầu rằng đã phải làm mất mấy ngày mới xong.

Tứ-Lý



MƯỜN BIẾT TẠI
Báo quán Phong-hoa
có gì lạ
Nhớ xem trang 14

RÚT NỌC LẨU GIANG

(Nhời nói của M. Nguyễn - văn - Sáng Hadong,

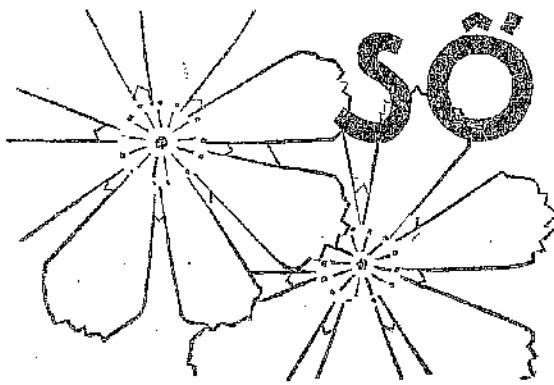
Từ hôm 1er août nhà thuốc Bình-Hưng dọn lại n° 67 phố Chùa-Nam Hanoi, đặt ra phiếu thuôc sách thuôc cùng menu hàng được trừ 20%, được nhiều các bạn hoan nghênh

Như người sau khi khỏi chứng bệnh Lẩn giang, Ba-Cum, còn lại nước tiền khí trong khí vàng, thỉnh thoảng ra đồi ti mủ, có người quai đầu lại trót đinh, đê đỗ, nhai thuốc Kiên-Tinh-Tuyệt-Nọc-Lậu-Giang là khỏi rất hẳn. Nặng 5,6 hộp, nhỏ 2,3 hộp. Giá 1 \$50/- hộp.

Bệnh lận thai kỳ dương phát, thấy mủ nhiều, có khi lại thấy máu, xung lực cường dương đều bị đái ít mỗi tháng (période aigue) dùng ngay nhẹ 2,3,4, hộp, nặng 5,6,7, hộp là khỏi rất han 1 \$50/một hộp.

Bệnh Giang lở loét quá đều, nổi hạch phì phèo, hắp sởi, có người thấy chấn tay mỏi mệt, nổi mủ đỏ đậm tít. Dùng 1 lọ thuôc Giang 0-370 là khỏi. Nặng 3,7 hộp nhẹ 2,4 hộp. (Các thứ thuốc đều không có chất độc không công phật, hại sinh dục hay súc khỏe, tên bà có mang dùng cũng được). Xin cứ tại Bình-Hưng 67 rue Neyret Hanoi. Ai hỏi về các chứng bệnh xin phác đắp dàn hình, hoặc gửi về xin sách thuốc sẽ biếu.

M. NGUYỄN-VĂN-SÁNG BÀ-ÔNG.



Truyện một anh chàng xinh trai
của KHÁI - HƯNG

(Tiếp theo)

Vườn hoa không ánh sáng

KHÔNG ngòi cái thời kỳ nào động nhất trong cuộc Âu chiến lại là một thời kỳ rất bình - tĩnh trong đời tôi: Năm học khóa 1916-1917.

Thực ra, tôi cũng chẳng biết có cuộc Âu chiến, nếu một hôm ông giáo dạy chữ Pháp không thuật cho chúng tôi nghe những sự tàn ngược của giặc Đức. Ông đem dóm nước mắt mà phản nửu rắng nhà ông, một tòa nhà to lát, đẹp đẽ ở xứ Normandie đã bị quân Nhật-nhì-Man bắn phá không còn một viên gạch lanh. Từ hôm ấy, tôi yêu ông và thương ông quá.

Nhưng tuy tôi chỉ hiểu từ mờ về cuộc chiến tranh của loài người, mà cuộc chiến tranh của loài vật thì tôi lại được mục-kịch tinh tường lắm; cuộc chơi dễ.

Thời bấy giờ, trong trường Bảo-hộ binh như có dịch chơi dễ. Bạn học trò, lớn, bé đưa nhau dắt bắt náo dỗ cắn-mòn, náo đế crắc, náo đế căt-lầu. Có kẻ sáng dày sorman, ra nǎm sấp, nghiêng đầu, ép tai xuống hãi cổ hàng nứa giờ để nghe xem tiếng đế kêu ở đâu. Rồi họ nuôi những con vật bé nhỏ mà hăng hái, dữ tợn ấy vào trong một cái hộp «bich-qui» dày cát, đục hang cho nó ở, phủ cỏ lên trên cho nó được mát. Đêm đến, tiếng kèn «khiêu binh» kèn dậy khắp trong buồng ngủ, vì mỗi cậu học trò đều có một lồ đế gối ở đầu giường.

Không gì làm cho tôi sung sướng bằng được chứng kiến cuộc gặp gỡ của hai kẻ thù tí hon ấy. Chúng nó đương bộ râu, ra oai và đưa chân trước lén múa ménh giữ miếng, làm đến nhiều điều bộ. Con nào can-dảm thì xông phăng vào đá liền. Rồi khi thắng trận, đứng phuồn ngực, cọ cảng vào cánh, bắt khúckhai hoàn ca.

Tiếc rằng tôi không phải là chàng thứ XIII để thuật cuộc chiến tranh ấy cho có vẻ khoa học, mà cũng không phải là một nhà phóng sự để tả cuộc chiến tranh ấy ra một trang lịch sử. Tôi chỉ là một cậu học trò, dù là cậu học trò đố đầu...

Nhưng một hôm cuộc chơi dễ đã khiến tôi lưu ý đến một vấn-dề tám lý ái-tinh (To tát vậy thay!)

Hôm ấy, một người bạn học tôi thả hai con đế đực vào trong bãi chiến trường. Chúng tôi xùm đông lại coi. Nhưng hai con vật áu yếm chạm bộ râu vào nhau như đế ký một bản điều

trò dinh chiến, rồi cùng lanh-dam làm ngơ quay mặt đi. Dù đâu chúng nó vào nhau, chúng nó cũng chỉ lùi. Có người nghĩ ra một kế: Thả một cõi để cái vào trận địa. Tức thì hai đội quân chaoảng nhau liền.

Anh em thích chi vỗ tay cười vang. Tôi cũng cười theo, nhưng chẳng hiểu sao lại có truyện lạ lùng ấy. Phải, sao khi thả con cái vào đó, hai con đực lại đánh nhau? Tôi đem câu truyện ngày thơ hỏi anh Ngôn, một người bạn lớn tuổi, thì anh cười ngất bảo tôi:

— Vì ái-tinh chứ còn tại sao nữa.



Từ đó, tôi hết lòng làm thân với anh Ngôn, để cố dò xét cho biết ái-tinh là thế nào. Và cũng vì sự giao-du ấy mà tôi học được nhiều sự mới là lầm. Chẳng hạn: Người ta ai ai cũng phải có ái-tinh. Không ái-tinh, con người sẽ khô héo.

Bạn tôi lại mổ cho tôi xem một quyển sổ con, trong đó, anh chép rất nhiều câu châm ngôn về ái-tinh. Thí dụ: «Người không ái-tinh như vườn hoa không ánh sáng», hay là «Ái-tinh như hạt mộc buỗi sáng»... Còn nhiều câu hay lắm nữa, mà anh Ngôn đều nhận là chính anh nghĩ ra, nhưng tôi đoán chừng anh nói dối.

Tôi lấy làm tức bức quá. Nhiều lời giảng nghĩa cũng là những câu châm ngôn của bạn tôi vẫn không làm cho tôi hiểu thế nào là ái-tinh, mà nếu quả thực tôi không có ái-tinh, thì chẳng lẽ tôi chỉ là một cái vườn hoa

không ánh sáng, là đóa hoa chết héo vì không được sương buổi sáng tươi nhuần?

Tôi chợt nghĩ đến cô Trịnh ở hiệu ống tay Núi.

Từ hôm nhập học, đã ba, bốn chủ nhật, ra phố chơi tôi bạo dạn đi qua hàng cô ta. Lần nào thấy tôi đứng lại ngắm hàng bầy trong tủ kính, cô ta cũng chạy ra chào tôi, và hỏi sao khi dạo phố, tôi không vàng lời cha tôi mà diện mũ mới cho thêm bánh trai.

Troi oi! cái mũ «bê-rê»! Tôi cảm dẫu cúi thấp. Nhưng tôi xem chừng cô Trịnh cũng không ghét gì tôi. Nói dùa tôi mà vẫn cười tươi như đóa hoa. Đó hẳn là đóa hoa đượm hạt mộc của anh Ngôn. Còn tôi thì bao giờ gặp cô Trịnh, tôi cũng nóng bừng dù cả hai tai. Hay đó là ái-tinh? Tôi tự hỏi, trong lòng ngờ vực, phân vân..

Cái áotoi

Sợ cậu truyện tam lý ái-tinh làm cho độc giả buồn ngủ rũ, tôi vội vàng thuật ra đây vài việc rất tức cười (sự là tôi tưởng thế) đã xảy ra trong quãng đời 1916-1917 của tôi. Voi lại, tôi cũng cần kẽ những câu truyện ngắn ấy để chứng thực cho lòng ngày thơ, khờ khạo của tôi, của một cậu «ma-bùn» đã mười bốn, mười lăm tuổi đầu mà không hiểu ái-tinh là gì?

K
H

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

tiệc phở. Tôi ngâm-nghĩ mấy phút rồi bảo anh Thái :

— Không, ta đừng ăn phở. Vì phở soáng lâm, ở công trường cũng có. Ta mua kem ăn đi!

Ngày thường, tôi vẫn nghe anh em chế nhạo xin thứ thực, tôi chưa bao giờ thấy ai áo trắng ôm ngòi rồng mặt mũi kem ra sao. Anh Thái cũng o mơi.

vậy. (Sau này tôi mới rõ). Thế mà, hổ chẳng lẽ khi tôi hỏi đã được ăn kem chưa, anh ôi phải deer lại làm ra mặt hành thạo lâm, đập liền:

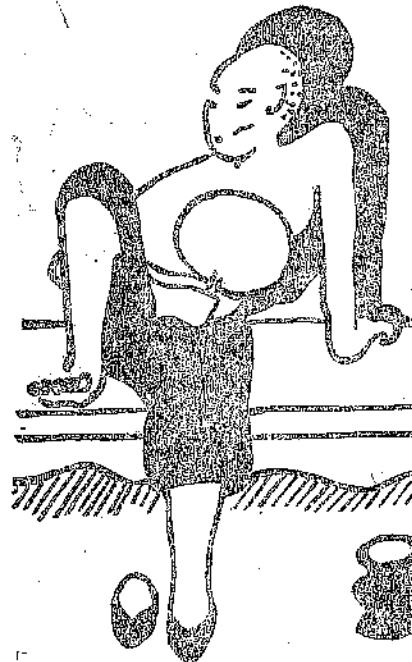
Nhưng tôi — Kem thì tôi còn lạ ! làm bằng ăn hai tay trúng gà chát gi !

— Thế thì may quá, tôi đang sợ a tanh lèo không biết mua kem ở đâu.

Rồi chúng tôi lè gót giày trên vè ng gần như đường đi tìm một hiệu bán kem. Vào một cửa hàng bán tạp hóa ở hàng Đường (hàng Đường thì bao là có kem), tôi gõ tay lên bàn, đồng dạc nói:

— Tôi mua kem !

Chú khách hỏi :



— Kem con gà, lô ?

Bạn tôi cất giọng quâ quyết đáp lại:

— Phải, kem trung gà.

— Vàng, lô ?

Phải, vàng.

— Hộp to hay hộp pé ?

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau ; tôi hỏi :

— To thì bao nhiêu tiền ?

— Hai bạc thôi. Cố mồ không ?

Musa.

Vừa ra tới bờ, tôi hí hoé chở ngay hộp kem rồi chia nhau mỗi đứa một nắp... ăa.

Trời oi ! ngày nay ngã lật, tôi còn ghê tởm. Kems đánh giày mà chung tôi cũng cố nhăn mặt, nhăn mũi như được. Nhá cho biết nết, chẳng là mang tiếng ở Hanoi không biết kem là gì. Của đảng tôi, tôi cũng thấy khó ăn, nhưng tôi cho là buổi đầu chưa quen (cũng như phở mát ấy mà), tèp dần dần rồi lần mới biết là ăn kem ngọt và mát.

Dạ dày tôi thời ấy kề cũng tốt lắm đây chứ, vì chiều hôm ấy, tôi chẳng đau bụng đau bao giờ hết ...

Cứ suy một câu truyện ăn kem này đủ biết tôi thực cũng đúng không hiểu ái-tinh là cái gì. Phải chăng, các bạn độc giả ?

(Còn nữa)

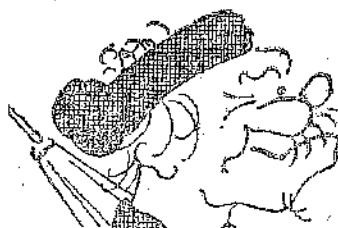
Bệnh lậu mèo mèo phè, hoặc bệnh đà lậu chửa không rát nọc. mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đà mưu khôi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người

Tàn cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khé. Giá 0\$60 mỗi ống. Bệnh giang-mai, bệnh bạch lèn soái, nóng rát, đau xương, rát thịt, rát da, rát mè-day, ra mèo phè, hoa-khé, phè lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-biện, không hại sinh-dục. Cộng 0\$60 mỗi ống. Xin mời qua bô lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gởi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG - KHÉ DƯỢC - PHÒNG

38, Route de Hué (số cửa số) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÉ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-dinh — Xuân-Hải 5, Rue Lac-son, Sơn-tây, người — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-ly khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-ly xin viết thư về thương lượng.



Của T. Văn

Túc

Quan tòa — Tên anh là gì ?

Tội nhân — Đa, bầm quan lớn, tên con là Ng-văn-Sáu tức Sáu-dồng, tức Văn, tức Ngọc, tức Xuân, tức Phúc, tức Yên, tức Khoát, tức Hưng, tức Lân, tức Ninh, tức Quý, tức Thúy, tức Hảo, tức An.

Quan tòa — ???



tôi lại bám lấy cõi anh, để anh công tôi sang.

B — ???

Của T. Chung Thành-hòa

Nhanh nhẹn

Này anh Ba, tôi cũng tay vỗ-sổ dãy, tôi nhanh lầm, anh ạ. Bữa trước, thằng Bốn nó đánh tôi, đánh đòn đều bị tôi dãy. Thoi vào ngực, tôi lấy ngực đỡ liền, đỡ vào đít, tôi lắc đít đỡ ngực. Anh coi thế, tôi có nhanh không ?



Bồi — Vô ích ! ông chủ tôi cũng không ăn được đâu !

Của N. V. Chuong Hanoi

I. Cần thận

A — Kia bác B làm sao lại mang hai chiếc ô đi theo ?

B — Vì lúc trời mưa, nếu lối quên chiếc nọ thì đã có chiếc kia.

II. Chung

Lý Toét mua chung với xã Xê một con lợn. Một hôm, Xê bảo Toét rằng :

— Ngày bác Toét, tôi muốn giết lợn đây, bác ạ, bác định thế nào ?

— Kê. Tôi không muốn giết đâu. Bác giết thi cử việc mà giết.

— Được, tôi lâm, tôi giết một nửa của tôi, còn một nửa của bác thì kê bác.

Của N. C. Chúc Hanoi

I. Mưu mẹo

Thằng giáo bão Nhân — Anh hãy lá qua cái hình dáng của em anh.

Nhân — Thưa thằng, con không có em ạ.

— Cứ bịa rá mà nói cũng được chứ gì.

— Thì ta lá qua, nói bịa, diễn áy con quyết không bao giờ làm.

II. Lý sự ăn trộm

Quan huyện — Ngày tên trộm kia, trông người khỏe mạnh, sao lại làm cái nghề hèn hạ ấy ?

— Bầm quan lớn, hẳn ngài là người có học thức cũng biết câu cách ngôn này : « Chỉ có người hèn, chẳng có nghệ chi hèn ». Như thế thì con thiếp trưởng nghè của con cũng không phải là hèn. Dám xin quan lớn sei xé cho.

Của Khoa

Thể mới chữa t

Quan tòa — Làm sao anh đánh nó chết ?

— Bầm, nó lão.

— Nó lão mà anh đánh nó chết à ?

— Bầm quan, cho thế bận sau nó mới chữa.



— Chắc những con cá này buôn ngủ lầm thì phải, lúc nào cũng thấy chúng nó ngáp

THUỐC LẨU HỒNG - KHÉ

Bệnh lậu mèo mèo phè, hoặc bệnh đà lậu chửa không rát nọc. mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đà mưu khôi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người

Tàn cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khé. Giá 0\$60 mỗi ống. Bệnh giang-mai, bệnh bạch lèn soái, nóng rát, đau xương, rát thịt, rát da, rát mè-day, ra mèo phè, hoa-khé, phè lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-biện, không hại sinh-dục. Cộng 0\$60 mỗi ống. Xin mời qua bô lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gởi nhà giây-thép đến tận nơi.

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÉ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-dinh — Xuân-Hải 5, Rue Lac-son, Sơn-tây, người — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-ly khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-ly xin viết thư về thương lượng.

CUỘC ĐIỂM BÁO

LÀN THẦN TIÊU SINH» ở báo Trung Bắc hay nói nhiều câu truyện lẩn thẩn, cái đó là một sự tự nhiên rồi. Nhưng có lầm câu truyện không ai nghĩ đến bao giờ mà ông lẩn thẩn kia cũng ngồi lẩn thẩn bàn tới một cách rất sốt sắng, rồi lẩn thẩn bắt các độc giả báo đó cũng lẩn thẩn nghe chờ như vậy.

Có gì đâu! Ông ta lẩn thẩn nghĩ đến hai chữ râu mày, rồi viết một bài đại luận về hai chữ đó. Đại ý, ông ta cho rằng các cụ ta ngày xưa dùng chữ đó để chỉ bọn dân ông không được đúng, vì dân bà cũng có mày. Vậy theo ý ông phải gọi là «râu lông nách» mới đúng, vì — vẫn theo ý ông — dân bà họ nhô đi kỳ tiệt.

Thế là ông Lẩn thẩn đã cùng với độc giả Trung Bắc cùng lẩn thẩn bàn về một vấn đề quan trọng và giải quyết vấn đề ấy.

Trong chỉ có một ông Lẩn thẩn hay nghĩ tới những cái kỳ khôi như vậy. Ngờ đâu, trong mục «báo giới», báo Nhật tân số 54, cũng cùng ông Lẩn thẩn cùng bàn đến sự ấy. Theo ý báo Nhật tân, gọi là «râu lông nách» cũng không được, vì dân bà họ cũng có lông nách! Tiếp theo cái sáng kiến đó, N. T. viết rằng dân bà ta không mấy người nhô lông nách, và trách móc ông Lẩn thẩn rằng, chắc hẳn ông đã được nhiều phen nhìn nách họ!

Thế là vấn đề «râu, lông nách» đã được hai báo bàn tán và giải quyết.

Ước ao rằng, từ nay, cứ theo một cái phương châm làm việc như vậy, báo Trung bắc và Nhật tân, sẽ lẩn lượn bàn đến những vấn đề quan trọng khác: cái rốn của con người, tại sao dân ông lại có vú, ý nghĩa của những nốt ruồi, triết lý của những mực trúng cá.....

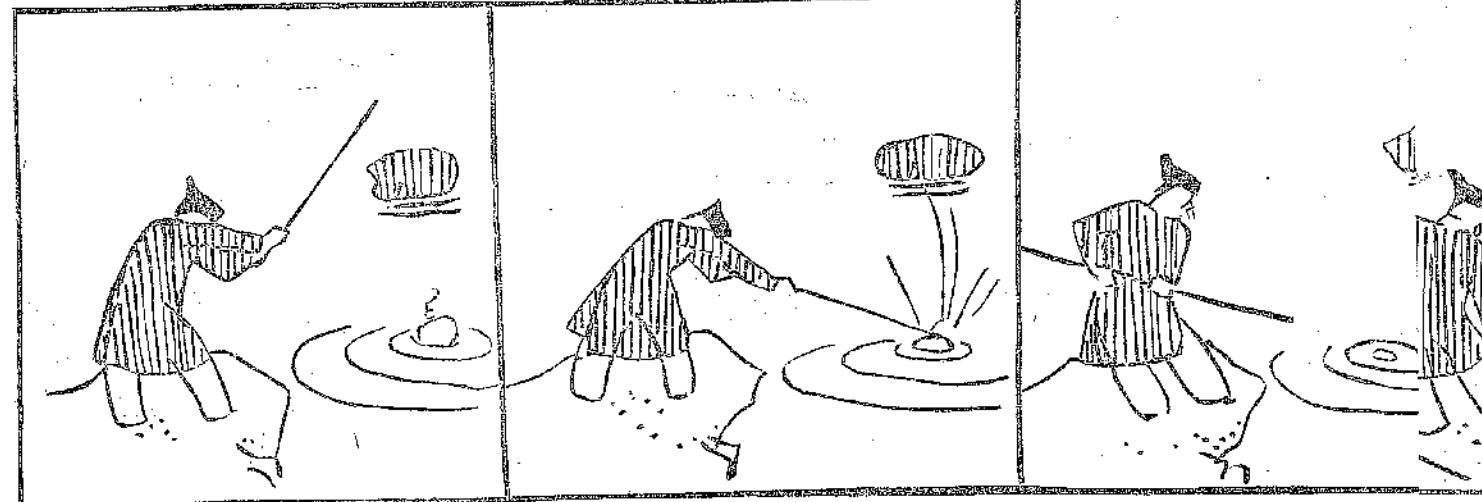
...., thì may cho quốc dân lầm, may cho các độc giả lầm — nhất là các độc giả hai báo đó — mà nhà viết báo cũng tỏ được ra rằng đã làm trọn cái «thiên chức» của mình.....

■

Lại câu chuyện tắm

T ử Ly có dẫn một lời nói của nhà triết lý Heraclite «On ne se baigne pas deux fois dans le même fléuve», để tỏ cái ý mọi sự ở trên đời đều thay đổi và đi mãi như giòng nước chảy xuôi, không bao giờ ngừng. Ông Lẩn nhân ở Nhật tân cho cái ý đó là không phải, rồi ông dịch rằng: «Người ta không tắm được hai lần, đầu cùng một chỗ sống».

Tôi, tôi tưởng người ta tắm một nghìn lần một chỗ cũng được, nhưng



— Tôi gì mà chả kêu lấy quả bí kia

ông Lẩn nhau không tưởng thế, vì ông không có dịp nào tắm ở sông đến hai lần, mà có lẽ một lần — ông cũng chưa tắm bao giờ.

Ông có tắm, nhưng là tắm bên eai chum, cái vại và chiếc gáo.

Tắm như vậy, ông đã tỏ ra ông là một người Annam hiết kính trọng lề lối cũ: ông cha ta tắm ra sao thì ta cũng tắm như vậy.

Thế mà ông còn nhún minh, ông không dám nhận là người quân tử, ông chỉ «mong ước tu sao cho gần đến bậc quân tử» mà thôi.

Vậy ông Lẩn nhau «gần quân tử» o! người quân tử có ba điều vui. Ba điều vui ấy của ông là thế này: Điều thứ nhất, khinh người đi lình tập (N. T. số 54), điều thứ hai, khinh người đi làm bồi — Còn điều thứ ba của ông là: khinh mạn độc giả.

Tôi, tôi xin thú thực chỉ có một điều khinh, mà điều ấy chỉ mới có khi đọc xong bài của ông mà thôi: tôi khinh ông.

Ông vui lòng vậy.

Thạch-Lam

Cêtea lèant

(Tiếp theo và kết)

T

ôi reo lên một tiếng lớn, giương đôi mắt lại lớn hơn, nhìn Linh mà không nói thêm được nữa lời. San đó chừng năm phút, tôi lấy tay cù béo mãi vào má mình xem có phải tôi nằm mơ không. Linh muốn giúp cho việc thí nghiệm của tôi, thật tôi một quả vào vaj, rồi vừa cười, vừa gào vào tai tôi:

— Trông anh đực người ra như chưa tắm nghe kèn, tôi nín cười không được.

Tôi cười mà nước mắt rơm rớm, bảo Linh...

— Vì tôi mừng quá, tôi sướng quá! Trời o! làm báo, lại được làm ở tòa báo anh làm! Anh có biết tôi mong mỏi biết chừng nào không?

Cái sung sướng của tôi là một dịp để Linh tiêu hoang. Anh kéo ngay tôi lên hiệu cao-lầu và làm như một người không bị túng bao giờ, sai đòn những món mà tôi thấy ngon và cũng, nhưng lo ngại cho ít tiền anh mới vay được.

Rồi ngay chiều hôm đó, anh ta dẫn

tôi đến giới thiệu với ông chủ nhiệm mà nghe báo.

Tôi còn nhớ bữa đó là hai giờ rưỡi một chiều thứ sáu, trời lác-dác mưa.

Tôi lại nhớ khi từ cổng bước vào hòn cửa tòa soạn, lòng hồi hộp không biết trong ngần nào, quả tim như lợn tung phèo quan mây mươi vòng trong ngực. Tôi trưởng chừng như sắp vào một nơi nghiêm trang, một viện hàn-lâm có các nhà tri Tuy

thức bọ khinh minh như.., một đồ tồi. Tôi

Nếu không cùng đi với Linh, và nếu sia, n

Linh không nắm lấy tay tôi để trợ lực, đồng

thì tôi đã ngã quay ra mấy lần.

Trong tòa soạn, hai bên cái bàn giải iấy, thảm xanh vừa dài vừa rộng, bốn năm Xã

ông đang ngồi, người đọc, người viết, người hét thuốc lá và trông lên chiec cò có quạt máy trên trần.

Một cái bàn nữa ở trong cuồng, gian

lò sưởi; kê áp với cái bàn giải thảm

Đó là bàn giấy ông chủ nhiệm. Tùng

cọc sách và từng chồng giấy để bộn sộp

hai bên.

Các ông thấy chúng tôi vào chỉ lảng nh,

lén bắt tay Linh một cái rồi ai lại việc

này, nghĩa là ai đọc cứ đọc, ai viết cứ

viết, ai hút thuốc lá cứ hút thuốc lá, ách

Họ không để ý gì đến tôi.

Linh nói nhỏ với ông chủ nhiệm, v

mấy câu, ông liền buông hét ngưng hông

trong lối suốt từ đầu tới chân. Tôi thi hàn

cứ vần vò mãi cái mép áo the, then

thùng như một người con gái.

Linh ghé tai tôi, nói:

— Người ta không ăn anh dâu mà sợ

Rồi kéo tôi lại gần, làm như một il-

người tái buồn khoe đồ hàng tốt, Linh

bắt đầu kể những tài năng, học thức

và tính nết của tôi.

Ông chủ nhiệm hỏi tôi có viết được

xã thuyết, bình luận, có thuật được

các việc lớn xảy ra và có đánh máy

được không? Linh trả lời rằng được cả. Rồi

Rồi em, ông cho tôi làm phụ thu

ký đánh máy và thuật những việc

quan trọng trong tuần lễ.

SI VOUS VOULEZ FAIRE DIRE

«L'AMI DE LA J.S.

BULLETIN PÉDAGOGIQUE PUBLIÉ PAR UNE RÉUNION DE PROFESSEURS

A BONNEN

DIRECTION

UN NUMÉRO SERA ENVOYÉ À TITRE

Tout abonnement à l'A. J. S. annexe scolaire 1934-35 donnez

Fautes de Français Expliquées contre de

Petit Concours Amusant de l'A. J. S. Nos lecteurs trouveront à J.

L. T. — Lại! Cầm dài thì sông thế quái nào được?

KIẾU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NHỆP VỀ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp về kiều nhà. Vì
được lòng tin của các ngài trong ba kỷ, nên chúng tôi
đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tình giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE NHUẬN - ÔC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thể-dục)
AGENCE : 83, Avenue Maréchal Joffre, Thanh - Hóa

Truyện Tình

của NHẬT-LINH

I

PHONG thấy trong lòng vui vẻ, nhẹ nhàng. Không phải chàng vui vì lâu mới được về thăm quê nhà, hay vì được lánh xa Hà Nội náo-nhiệt về một nơi rộng rãi, yên tĩnh. Chàng vui vì lúc này, khi xe sắp đến đồng, chàng đã được trông thấy Trâm đứng trong vườn thấp thoáng sau giàn găng thưa, hình như có ý mong đợi chàng từ lâu.

Đã gần một năm nay, chàng mới được thấy mặt Trâm; ở xa, chàng cũng vẫn đón chờ khi nhớ tới người bạn gái chơi bời thua i hờ của chàng, nhưng có vẻ, có thấy đôi mắt Trâm khi nhìn mình, có thấy trong lòng mình vui vẻ một cách lạ thường, chàng mới biết là Trâm đổi với chàng từ nay không phải chỉ là một người bạn.

Phong bảo người nhà cất đồ dạc di, rồi xuống dưới nhà ngang, một cái nhà gạch ba gian để xem lại cái buồng cũ của mình. Lèo mò cửa buồng, mùi mộc xông lên lạnh lẽo, dù chàng rằng đã lâu không ai vào buồng đó. Nhà rộng, mà ở đây chỉ có cụ Án — bà nội Phong — là thường ở luôn với hai đứa cháu nhỏ. Còn cha Phong hiện làm thương lá ở tỉnh T..., thì ít khi về tới nhà.

Phong mở cửa sổ cho sáng và ngắm nghĩa cái buồng con để định trước cách trang hoàng. Chàng muốn bày biện lại theo một cách tối tân, có vẻ đẹp đẽ và ấm cúng, vì lần này, chàng định về ở h้าu một năm để học thi tú tài phẫu thứ hai.

Thấy lành lành trong người, Phong ra đứng tựa vào cửa sổ, chỗ có bóng nắng, để trỗi cho ám rỗi và vẫn đưa mắt nhìn ra vườn. Một con gió thu thoảng đưa qua, đem lại cho Phong mùi hoa cau thơm mát nhẹ nhàng. Chàng thấy hương cau lại nghĩ đến lợ nứa hoa và một vài thứ đồ vật chàng đã mua sẵn để làm quà cho Trâm. Nhin qua rặng ba lá xanh non, thấp thoáng thấy nóc nhà gạch mới; đó là nhà bà hàn Đạt, mẹ ruột của Phong, và mẹ ruột của Trâm.

Còn đường lát gạch bắt tràng dài từ nhà Phong sang bên nhà bà mẹ và dãy buồng nụt chịu quả vàng lấp lánh tri Phong nhớ tới cái thời kỳ còn cùng Trâm trèo cây bái trộm quả trong vườn. Rồi lán la, Phong ngồi lại Trâm một ngày một lần, càng ngày Phong càng nhận thấy Trâm xinh đẹp hơn lên; hai người, trong

những khi nó đưa quá số sảng đã thấy ngượng ghen bến iến: chàng lấy làm sung sướng khi gặp sự gi nguy hiểm, chàng đã che chở cho người bạn gái dịu dàng và yên lặng. Chàng cảm cười và làm bầm:

— Người bạn yên lặng!

Là vì hồi mới lên tám Trâm vẫn ngã nên mắc bệnh cảm mà thầy thuốc bảo khó lòng chữa khỏi được. Có lẽ vì bệnh cảm đó mà Phong không bao giờ có điều gì có thể trách Trâm được, coi Trâm như một người bạn gồm đủ các tính chất tốt, có thiếu chỉ

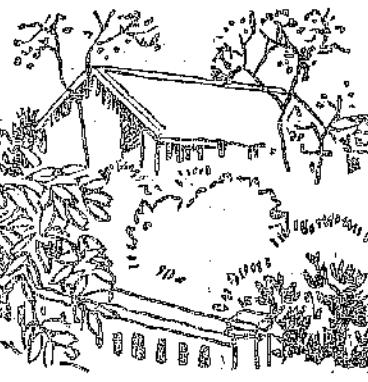
Thần thò, Phong hỏi Viễn:

— Mợ ấy đâu?

Phong đưa mắt nhìn khắp nhà có ý tìm Trâm mà không thấy. Chàng muốn hỏi Trâm đi đâu và làm ra tự nhiên như khi hỏi vợ Viễn, nhưng không biết tại sao, chàng ngập ngừng không dám hỏi và sợ mọi người cho cậu hỏi ấy là có ý. Chàng vờ đùa nói nụt với đứa cháu bé, rồi một lúc lâu, chàng như vừa mới sực nhớ ra, thốt nhiên hỏi:

— À, còn? có Trâm đi đâu vắng?

Bà hàn vội trả lời:



thiếu cái tính hay nói của đàn bà, con gái. Dẫu sao Phong cũng ngậm ngùi thương cho Trâm bị tàn tật, song có lẽ sự thương đó đã làm tăng cái cảm tình của Phong đối với Trâm, vì Phong có sẵn tình thương những người đau khổ mà yên lặng không than vãn. Phong chỉ biết một cách mập mờ rằng Trâm là con một người bạn thân của ông cậu chàng — hồi Trâm mới lên ba tuổi, cha mẹ nàng đều mất và người cậu Phong đem về làm con nuôi và coi Trâm như là con đẻ. Nhung từ khi cậu Phong mất đi, thì Phong đã thấy may mắn đổi đổi với Trâm một cách khác.

Có thằng người nhà đem thau nước vào, chàng bảo đến trưa hãy đợi con vì còn đợi cụ Án về chuyền xe lửa sau, rồi chàng qua vườn sang chòi bà mẹ và đê gặp mặt Trâm.

Lúc đến sân thì hai cô em họ của Phong, cô Nhung và cô Nga lên tiếng chào to:

— Kia, anh Phong đã về.

Hai cô ríu rít như hai con chim, hối sặc két đón bèn Phong cuống quít không biết trả lời ra sao, có ý khố chịu, nhưng không dám lộ ra. Phong chào mợ, rồi bắt tay Viễn, người em trai họ, đương đứng bê đứa con nhí mẩy con chim bồ câu ăn thóc ở hiên.

— Em nó ra sau vườn.

Phong như không để ý đến câu trả lời, hỏi sang chuyện khác, rồi nhận thấy tiếng hai cô Nhung và Nga cười nói ở ngoài vườn, Phong cũng theo hai em ra xem vườn cam. Phong nhìn thấy hai cô mặc hai bộ áo cùng một màu, nói đùa:

— Hai cô em tôi tàn thời quái!

Rồi bỗng Phong đứng chăm chú nhìn qua cánh lá cây: trên cầu ao, một bóng người mảnh dẻ, mặc áo nâu đứng soay lưng về phía chàng. Tuy không nhìn thấy mặt, tuy chưa được thấy Trâm mặc áo nâu bao giờ chàng cũng nhận được người con gái có dáng thanh thanh đó là Trâm.

Tiếng cô Nga nói:

— Co lẽquit đã có quả chin, đê em tim anh ăn thử, ngọt lắm.

Chàng cũng rẽ lá ôm, rồi đi hết cây nọ sang cây kia, lần lần ra đến bờ ao, chỗ Trâm đứng.

Trâm lặng lẽ quay lại, đôi mắt hoa lão ngày nhìn Phong, Phong cũng đứng lặng lẽ dám nhìn nàng không chớp mắt.

Ánh nắng thu pháp phói trên lá cây rung động, con gió heo may thoảng qua dãi trên mặt ao trong yên lặng một làn sóng gọn lấp lấp trắng. Phong thấy có cái cảm tưởng dã sóng một phút thần tiên, sáng lấp lấp — chàng tê mê, không muốn nói một lời.

Một lúc lâu thấy Trâm cút xuốn nhắc cái rá gạc loạn đì, Phong mới cất tiếng hỏi:

— Em Trâm vẫn được mạnh?

Câu hỏi bằng quen ấy, chàng chia sẻ ngay nhiều ý thân mật, âu yếm.

Vừa lúc đó có tiếng bà hàn g Trâm, Phong thấy tiếng gọi có niềm vui giận dữ. Trâm ngọt ngào, cấp i giao di vội qua vườn về nhà. Phong cũng vờ gọi hai cô em họ lại bảo e nhiều quả dã vàng da.

Nga bối rối :

— Anh nói lạ, ở đây có quả nà chín, con Trâm nó đã chẳng th Mợ em mắng mãi, nó vẫn khôn chửa.

Nhung tiếp thêm :

— Bây giờ nó lớn, nó đòi bà tinh, không ngoan ngoãn như trước nữa.

Phong thầm thò hỏi :

— Con Trâm bây giờ nó múa mấy rồi nhỉ?

Nhung đáp :

— Nó kém con Nga một tuổi, nay nó mười tam...

— Thế em Nhung bao nhiêu r

— Em hai mươi.

Thật ra thì Nhung báu mươi h tuổi, chàng cũng biết thế, nhưng chàng cũng nói dối bối :

— Tôi trông ba cô, chàng bi cô nào xinh hơn cô nào, cô ni nhiều tuổi hơn cô nào?

Nhung cúi đầu bén lên súng sướng móm

Phong muốn làm cho Nhung bất ngờ, Nga vui lòng, và đỡ cô ác cảm vêu n Trâm, vì chàng biết hai cô em mắng ch ghét Trâm không phải vì tình n Trâm đời khác, chính vì hai cô xì mà Trâm đẹp.

Trong nhà có tiếng máy bát lồng lồng Phong ngạc nhiên. Nhung nói: I seen

— Anh Viễn mới mua được hội hai một tháng nay. Em vẫn bảo tron, ch nhà có đủ cả: có cái máy nói, lại ứng, s coa Trâm là cái máy không biết n — Cô

Rồi hai chị em tưởng nói đù Trâm câu có ý vị, thích chí cười minh qu Phong cũng gượng cười theo. him c

— Anh

Phong về nhà đã được một tu lê. Chàng định bắt đầu học sói nhưng không thể được, hết chí nhảy ngoài vườn, lại sang bên n mợ: chàng chỉ cất gấp Trâm n truyện, nhưng bấy giờ không n trước nữa — Trâm luôn m bận công việc, và thường nhiều k — En có ý tránh mặt Phong — Pho phải nói truyện với Viễn, c thấy truyện bao giờ cũng tê ngắt, ưng vò hai người không cùng một t à rau n

Viễn trước cũng học với Pho phái. Trâm một lớp, nhưng từ mãi không được bằng sờ học tốt nghiệp, n về ở hàn lảng, sống cái đời ao ước, hìn Tr oài, vô vị, hết những ngày tê khé sê g lại đến ngày rõ ràng không. Pho — En

Peinture GECKO
HANOI — SAIGON — Pnompenh
HIỆU SƠN THẮNG - LONG



da
thu
nă
Có b

im cùi xuối
B, Phong mè
tọc mạnh ?
iy, chàng ch
ật, ăn yém.
z bà hàn g
! gọi có nhiề
ngác, cấp n
nhà. Phong
họ lại bảo c

cô quả n
i chẳng th
vẫn khôn

nó dội h
đi như tru

giờ nó mực

nét tuồi, nă

tô nhiêu sâ
ai mươi h
thể, nhữn

chẳng bi
nào, cô n

ho cái thù ở đài là phải luôa luô
sung suón ôi mới, ngày tháng trời qua liê
o. Nhưng loạt như giòng sông chảy — cho
áy cảm vén nói truyện với Viễn. Phong
cô em mìn này chân nản, khó chịu.

III

Phong ngồi trong cửa sổ nhìn ra
ký bát lão áng thấy lồng Trâm đứng hái
ing nở? — Bên cạnh bức tường thấp phân
a được hoai hai nhà. Chàng cầm vôi cái máy
v bảo trong, chạy ra phía tường chỗ Trâm
ly nói, lại đứng, sẽ gọi:

Ông biết nò — Cô Trâm.

g nói đúng Trâm đương hái lá ngót, giật
í cười mỉm mình quay lại, khi thấy Phong thi
đi theo. Bím cười như có ý trách :

— Anh làm em giật mình!

Phong nói như để diễn ý nghĩ
u học són

— Chắc anh làm em giật mình.
xin lỗi nhé. Em làm gì đấy?
Trâm n
không n
au hỏi của mình quá u vò lý. Rồi
u luôn m
hang lại trả lời :

— Em hái rau ngọt, phải không?
Phong lại mím cười lần thứ hai,

Viễn, c
i thấy câu nói thứ hai của mình
tê ngắt, p
Trâm tưởng Phong không biết chắc
à rau ngọt nên gật đầu ra hiệu bảo
với Phong

Trâm lại cùi xuống hái, còn Phong
nghiệp, n
hang biết nói truyện gì nữa, ngồi
đi ao tù, u
nhìn Trâm yên lặng. Một lát, chàng
tống khõe sẽ gọi :

— Em Trâm.
(Còn nữa)
Nhất-Linh



LÊ-TA PHÓNG SƯ

KỊCH ĐÙA

HAI HỒI — HAI CẢNH

HỘI THÚ NHẤT

Bến đường xe điện ở cửa chợ

Đồng-xuân.

CÁC VAI KỊCH:

Lê-ta

Bách-Linh

BÁCH-LINH (ở phía hồ Hoàn-kiếm đi
lên gặp Lê-ta) — Kia, anh Lê-ta, anh tho
thần làm gì đây?

LÊ-TA (cố vẻ tức tối) — Tôi định đi
Bach-mai phóng sự chùa bà Hưng-ký,
nhưng nhỡ mất chuyến xe điện.

BÁCH-LINH (nghiem nhiên) — Tôi
phóng sự chùa bà Hưng-ký, anh phóng
sự chùa bà Hưng-ký, nó phóng sự chùa
bà Hưng-ký, chúng ta phóng sự...

LÊ-TA (chau mày) — Anh làm cái trò
con nghẽo gì thế?

BÁCH-LINH (nghiem trang) — Tôi chia
«véc-bô» phóng sự chùa bà Hưng-ký
của anh, theo thời gian hiện tại.

LÊ-TA (bật buồn cười) — Anh thì cứ
cả đời!

BÁCH-LINH (giọng giảng bài) — Lê-ta
có hai lối vắn. Một là lối vắn rất mới.
Thí dụ: tôi phóng sự chùa bà Hưng-ký.
Hai là lối vắn rất cũ. Thí dụ: anh
thì cứ cả đời!

LÊ-TA (gắt) — Đùa mãi thôi! Ngày anh
xé điện còn lâu mới đến, chúng ta
vào chợ chơi đi.

BÁCH-LINH — Xin mời anh cứ tự tiện
cho. Tôi thì tôi không còn vắn đề mà

phóng văn mấy cô hàng lê, táo (không
phải lê ta) nghĩa là túi tôi đã lăng
láng trút sạch bụi trần. Mà tôi xem bộ
anh thì may ra cũng còn đủ được một
hào đẽ đi xe điện khú hồi phóng sự
chùa bà Hưng-ký (gio tay bắt tay Lê
ta) Tôi, chúc anh đi phóng sự cho
được may mắn. Tôi cũng xin lên
Bach-linh phóng sự mấy con bú-zú.

LÊ-TA — (ở lại một mình) Tính nết
đâu có tính nết khóc hịu! (đi vào chợ).

HỘI THÚ HAI

Trong chợ Đồng-xuân — Hàng hoa quả

CÁC VAI KỊCH: Những cô bán hàng,
— mắng anh kẻ cắp, — một cô xinh đẹp
đi mua lê táo và Lê-ta (tên người).

LÊ-TA (hút hoای vừa đọc vừa chép
vào trong một quyển sổ con) (lời soạn
giả: vừa đọc, vừa chép thi cổ nhiên là
không được tự nhiên, nhưng mà không
đọc thi còn ra kịch sao được?): Trong
chợ Đồng-xuân ôn-ào quá. Chẳng có
một chút trật tự nào. Mả sao trời thế
này? A, ý chừng trời nước đề quét
cho khỏi bụi — người bán và người
mua. Tiếng cười.

CÔ XINH ĐẸP — Bao nhiêu tiền một
cần lê ta?

LÊ-TA (ngang dãm lên hỏi) — Ai gọi
tôi?

Mọi người ngờ ngác rồi cười ồ. —
Lê-ta nhác thấy một tần ăn cắp đang
rình cất tài cô xinh đẹp.

LÊ-TA — Kia!



KÍNH CÁO

Bắt đầu từ nay, chúng tôi bỏ cái tranh để mục truyện dài cho đỡ mệt
nhiều chỗ vô ích để lấy chỗ đăng thêm một truyện, vui ngắn, còn
truyện dài vẫn đăng dài như cũ.

NGƯỜI CÓ BỆNH BẠCH-ĐỚI HÀ

Nên dùng thuốc BÀ-ĐÀ SƠN-QUÂN-TÁN là thuốc phát-minh trị bệnh tủy-cung và Bạch-đới hà. Người có bệnh ôm-ấp trong mình lâu năm chày tháng, đau trắng trắng dạ dưới, huyết trắng ra đậm-dè có dày có nhợ, lẩn mẩn lẩn màu, mười người dùng rồi đều được lành bệnh không sai một.

Cách trị bệnh khác hơn thuốc khác, trị cho trong tủy-cung hết đau thì hết ra huyết trắng, chỉ uống một lần mà bệnh hết tuyệt, chẳng phải như các phương thuốc khác thấy bạch đới ra nhiều uống cho cầm lại, nghỉ thuốc ít ngày thì bệnh trở lại, uống thuốc hối tiền mà bệnh không khỏi.

Qui cõi, qui bà ai là người có bệnh, xin dùng thử một lần mới thấy rõ, thuốc này dù trị chẳng biết bao nhiêu bệnh đau tủy-cung và bạch-đới hà, lâu năm chày tháng, làm cho tắt đường sinh-dục, dùng thuốc này bệnh hết dứt, sau sẽ có thai nghén.

Vì vậy chẳng biết bao nhiêu bác sĩ khen tặng. Đàn bà có thai, đàn bà menses bị đau tủy-cung và bạch-đới ra nhiều uống cũng hiệu nghiệm.

Mỗi hộp 1 \$ 00. uống làm ngày

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG (Thudauot) — Chủ-nhân Y-bác-sĩ Võ-văn-Vân bào-chế
Có bán tại: HANOI: Nguyễn-văn-Đức Aux Galeries Indochinoises, YÈN-BAI: Maison Phúc-Thọ, THÀI-BÌNH: Maison Phúc-Lai, THANH-HOA: GI-Long - dược-phòng

Y-SI TRẦN-VĂN-SANG

78, phố Hàng Giấy - Hanoi
Trước cửa chợ Đồng-xuân trông sang
Người NAM KỲ mới mở lần thứ nhất:
PHÒNG THẨM BỆNH
chữa BỎ mọi BỆNH
Chuyên chữa bệnh phong tinh và da mặt
Chữa mèo chóng khỏi!
Không tốn kém mấy.

**SÀM NHUNG BỒ THẬN
LẠC LONG**

Trị thận hư, đau lưng mỏi gối, dai tiễn áo, tiền ương đục, mắt quáng tái ú, tinh luống tinh lạnh, nhấp phòng không mạnh kém huyết hiến con. Sau khi khỏi bệnh tinh, hư hỏng nhiều chỗ về bô phận sinh dục, đèn nên uống ngay thứ thuốc Sàm Nhung Bồ Thận của hiệu Lạc-Long sẽ bô súc lại rất mạnh.

Mỗi lọ giá 1\$00 - 12 lọ giá 10\$00
Ở xa gửi thư và Mandat về cho
M. Nguyễn-xuân-Dương viên thuốc
Lạc-Long, số 1, phố Hàng Ngang, Hanoi

VẼ HÌNH

Truyền-thân giỏi nhất
Giá 2\$99 chiết khấu

Bằng bút chì hay mực Tàu
Cố giấy tời 50K60 (lớn hơn giá khác)
Các màu thuốc 5p.00. Sơn-rèn 8p.00. Vẽ
áo mũ trào phục chì bay mực 8p.00. Sơn-
rèn 18p.00. Mầu thuốc 1p.00. Vẽ trống
người dứa các thứ như bện Tây 100p.00.

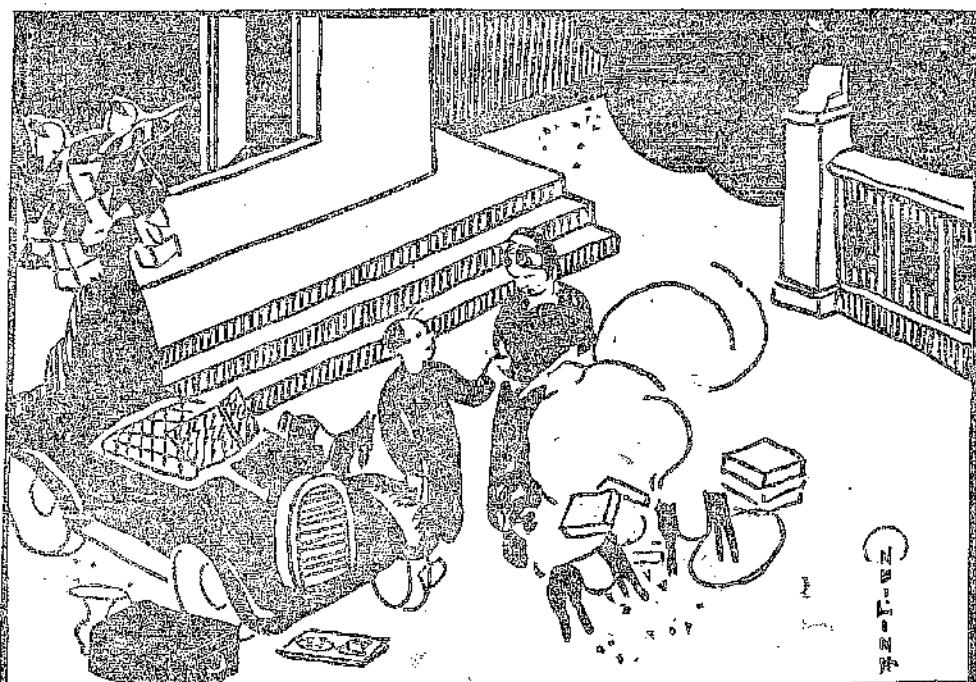
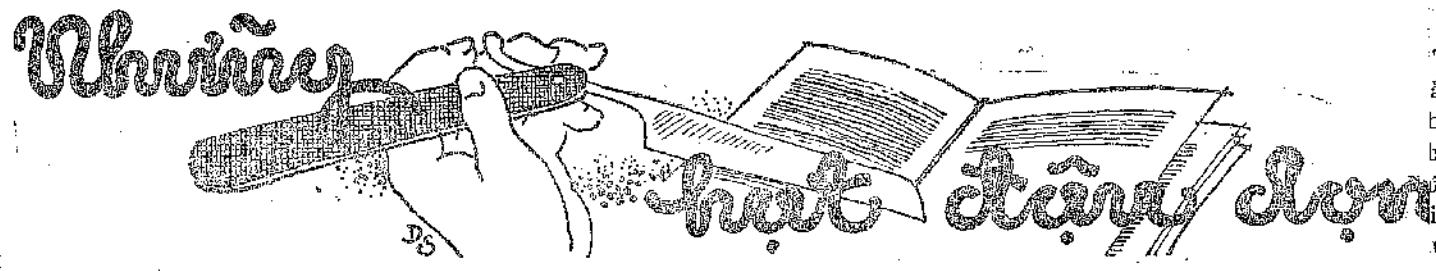
Chủ nhân đã học tại trường vẽ và đã
làm về nghề vẽ hơn 10 năm nay nên vẽ
rất giống, rất khéo và có cò sò vững-vàng
khắp nước đều biết. (Không như những
hàng không học vẽ cũng mờ hiệu rồi dù là
học trò của Nhật-Nam này đánh này mai
tinh khác để lừa người).

Gửi hàng theo cách Nô-ho-tao ngay.
Thờ hình, mandat đề: « NHẬT - NAM
HOA - QUÂN 104 HÀNG GAI HANOI ».

TRẦN-DINH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỔ-NHÂN ĐẠI HỌC-BƯỜNG
PARIS, CỔ-YÁN PHÁP-LUẬT
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bến chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, đơn lùi, hợp đồng, văn tự.
Đòi nợ, chia của, lập hội buôn v.v...
Lệ hỏi pháp-luật; mỗi lượt 1 đồng
Ở xa xin gửi mandat
(Buổi tối cũng tiếp từ 8 đến 9 giờ)



Me ơi, me dắt ô-tô xuống cho thầy mà me lại quên cái bơm,
nhớ xe thầy nỡ « lốp » thì sao

Tự ví

Cũng trong bài ấy:

Rồi nấm ngón tay
khổ khóc nấm chặt lấy tay
tôi, như tay một người
đứng tro vor trên miệng hố
sâu, bị chóng mài phải bám
vào một cái cọc trống cho
khỏi ngã...

Như vậy, cái cánh tay
của tác giả giống như cái
cọc, mà cả đến thân thê tác
giả cũng giống như cái cọc
nốt!

Lâm truyện

Cũng trong bài ấy:

Chừng như cụ đau
bệnh thở... Vâng! Một tiếng
đáp mà chỉ là một hơi thở
gấp sau một cơn ho...

Thì cứ hỏi phát ngay là
cụ ho hay là cụ hen đây có
phải dễ hiểu không?

Khi quá

Cũng trong bài ấy:

Tuy nhớ khớp, cũ,

thấp mà những túp nhà ấy
cũng cao vút, có vẻ đồ sộ như
những tòa nhà thờ, vì mảnh
nhà hai bên kè sát nhau quá.

Sát đến đụng nhau nữa,
thì một chiếc nhà thấp cũng
không có thể cao vút và đồ
sộ như một tòa nhà thờ
được. Tác giả băng hái quá.

Lạ quá

Đồng-pháp số 2717, « Ván
đè dày chữ nho »:

Mỗi thứ chữ học trong
một tháng mà có thể biết
được, thì còn học làm gì...

Ô hay! học đè biết thứ
chữ ấy, chứ còn đè làm gì
nữa.

Ăn chơi

Nhật-lan số 54, « Trên
đường tiến bộ »:

Phản nhiều cu ly xe

Mơ hồ...

Cũng trong bài ấy:

Nếu bái dàn xe kéo,
bọn ấy lại kéo dàn vè quê,
trật tự trong nước vẫn yên
và cũng không ai chết đói cả.

Họ không chết đói,
nhưng họ chết vì 30 ngày
không có cơm ăn — Thị
cũng vậy.

Tự nhiên

Long-giang số II, « Ông

Hindenburg chết »:

Ông Hindenburg chết
cái chết của ông là một hòn,
chết thiên số...

Chết thiên số thì cũ
địa số, vì ông ta chết giò sár

(Văn

Nói chung
Văn số báo ấy bài « Lời
nghe... »

Lòng nghe chung
Thiên-dâng đánh Việt Bát
là Cao-minh-Chiếm ở b
L. T. T. V. lạc xỉ...

Lạc xỉ không biết có ph
là roi rặng không? Ne
vậy thì nói văn chươ
quá!

Lại văn chươ

Thanh-nghệ-lĩnh số
« Nhẫn bạn tri âm »:

Mặt nhìn tận m
đến sức thần, trí mạnh l
thu lấy hình nhau, đem b
nhất huyết chất đầy tron
tim, tỏa kin những n
thương thầm, nhớ trộm.

Thật khó ai hiểu nhữn
câu đó nghĩa thế nào! (Ha
hắn tác giả lại say rồi!

Niet-dać thiêu

Việt Nam thương báo sinh t
2, « Ai người lỗi hẹn »:

Xe vẫn mới chiểu chasuc l
tới, đưa tri trống-tuona, v
của Phương tới cõi nát bátay h

Và nhờ đưa hồn tác gấp ch
về cực lạc một thê.

Là lùn-jết lá

Cũng trong bài ấy:

Tiếng-còi xe toe là hà h
lâm cho Phương giật mình rận
ngó ngắn cả người...

Nghe tiếng còi mà cõi h
ngó ngắn thì lẩn thẩn thà

Hay là ngo ngắn vì tiếc

còi xe nó toe... toe.

Nhát dao Cagai, l

uân,

DÂN BÀ ĐẸP TÂN
THƠ AI CÙNG
DUNG KEM.
PHÂN SẮP
VÀ PHÔNG
TOKALON



TOKALON

AGENTS: MARON
ROCHAT ET C° 45
B. GAMBETTA
HANOI
MAISON TOKALON
PARIS, SOCIÉTÉ
ASIE AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

lý

THUA các ngài di tặc,
Ngài nào có muôn mua vài thoi
này không? (vìa nói vừa giờ một
ám diêm sinh lên). Các nhà văn tự
ho nó cái tên là lưu-hoàng, còn
hùng tôi, thưa các ngài, chúng tôi
tự nôm na gọi nó là diêm sinh, hay
diêm vàng cho khói nghèo thêm tiếng
trúc nhá.

Thưa các ngài, diêm sinh nó là một
át chí bảo, có đun mới chảy, có đốt
nói cháy, có đập mới vỡ, có mài mới
hỏn, — còn bỏ lăn, bỏ lóc, nó không
đá, không bay, cho nên dù ở nhà,
hay di xa, các ngài bao giờ cũng nên
tú sẵn dăm bảy thoi.

(*Vân gio năm diêm sinh lên*):
Nói chung, thưa các ngài, chúng tôi vốn nghiên
xã bài « Lời
nghe cuồng
tinh Việt Bắc
Chiếm ở b
e xỉ...
g biết có ph
không? Ne
văn chươn
t-tinh sô
âm »:

in tận mă
trí mạnh lắn
han, đem bả
ết dâng tron
nhưng n
nhờ trộm...
say rồi!

Đó là cái phép đồ dầu vào đồng lửa
biết như nghệ này đây, khẽ châm
vào rồi cho nó chảy rò vào cái que,
cái đóm khô, ấy là đã được một ngọn
tia rực rỡ rồi vậy. Tuy lúc đó, ta có
bit phải hơi khét đèn phát ho, phát
ben thật, nhưng đã tránh được cái
lึง làm « bạt thồ công » nhà cũ
tò, như cô nào thủa trước, thì rát cõ
qua loa một tí có hể gì?

(*Ha tay cầm diêm sinh xuống, gio
ay cầm tay rệp và rận lên*):
Thưa các ngài, người Nam minh
nhất là ở các nơi đô hội — phần
nhieu là những tay côn trùng kiêm
trong báo sinh tế học cả, mà minh vẫn không
bi hẹn:... ngò. Thưa, các nhà ấy nuôi... rệp
tột chiều chay súc lợ bê lén) ngay vào chỗ vừa để
trưởng-tuồng, vừa để ngủ, vừa để tiếp khách,
hay hút sách, bạc bài. Cũng có nhà
hỗn tác giáp chính sách tiết kiệm riêng, nuôi
sâu bọ hoặc ngay vào người, để
thừng lúc tiệc hậu, trả dir, có sẵn tài
liệu nghiên cứu. Rồi chẳng bằng lòng
lại lung liết lấy một mình, các nhà đồ đồng
đi ấy:... ai giáo sư, hoặc diễn thuyết cho cả
nhà biết thế nào là rận béo, thế nào
giật mình rận gầy, hoặc lèn mặt bình phẩm
trời... thịt mè dì nhà dâng, thịt thăng cu
toi mà cũng phả ngọt... Tóm! Nhưng tóm bon
m thần thà là dì đâu, các nhà khảo cứu ấy
đều vì tiếng tưng kệ mang theo một phàn chai
au bộ. Nếu họ đến hồn truyện các
thát dao Cao
agai, họ vô tình gãi đầu, gãi tai, phu
juán, phu áo, thật hăng tháo cùi

KHOA-HỌC

BÁN DIÊM-SINH TRÊN XE-HOÀ

xô lồng cho lũ sâu bọ yêu qui của
họ. Thế là sòng xích, chấy, rận, rệp
chay tung ra, len vào khe áo, khe
giường các ngài mà sinh sinh, hóa
hóa. Tôi khi các ngài ăn không thấy
ngon, ngủ không được yên, các ngài
mỗi biết. Thế, trong tám năm ông
khách bà khách, đến chời từ trước
tới giờ, biết ai là người có cái nhã ý
làm quà ngầm cho mình những cùa
quý ấy. Rồi nghĩ: của phi nghĩa
chẳng nên để trong nhà hay rắc bên
minh, các ngài thấp đè, đối đóm,
dào vạch khắp mọi chỗ, sục giết
chúng như quân thù. Nhưng, thưa
các ngài, hết sao được ngay.

Vậy, những khi ấy, các ngài cứ việc
xép hết mọi đồ vật bị tình nghi chả
chấp quân gian vào một cái buồng
thật kin, đặt bát diêm sinh vào giữa
rồi châm lửa đốt cho diêm cháy. Song
đóng kín cửa lại.

Nên trong nhà có con chó, con mèo
có sâu bọ, các ngài cũng nên ấy rót
vào buồng ấy. Nhưng xin nhớ cho
chúng thò đầu ra một cái lỗ ở ngoài,
kéo tội nghiệp.

(*Bồ lợ són vào tái, gio diêm sinh lên*): Thưa các
ngài, cái mùi diêm sinh đốt, khét
thì khét thực, nhưng cũng có thể làm
cho thơm tho được. Như gặp những
năm kinh tế khủng hoảng như năm
nay, nếu tết đến, các ngài không muốn

đêm hôm để lửa dưới hỏa lò bén lên
giường, nếu tôi biết, tôi sẽ ném ngay
vào chỗ cháy một nắm diêm sinh này,
rồi lùi cả hai bu cháu nhà nó ra ngoài
mà đóng kín cửa lại. Thế là chúng tôi
có thể yên tâm nắm ngửi nốt cái giác
bi dứt quãng ấy. Sung sướng nào
bằng, thực đúng như lời người tây
(hình như) đã nói thế này: Pour vivre
heureux, vivons cachés!

Thưa, đó là phép phóng hơi ngạt
phá quân thù của người Đức.

Song, chẳng cứ phải đốt khét sặc
thiên tảo, mới giết được trùng. Các
ngài có thể giết chúng bằng một cách
đem đệm hơn, — Như nhà có trẻ con
ghé, các ngài chỉ việc tán nhỏ diêm
sinh ra, rồi để như vậy, hay nấu với
dầu vừng, dầu lạc, mồ lọc, mồ bò,
rồi tẩm cọ cho các nốt ghẹ bật máu
lươi ra, xoa thuốc ấy vào, thì chả
nay thì mai, trùng độc cái ghẹ phải
chết. Chứ nghe các cụ lang băm thì
tiếng cái ghẹ có đầu mà đòi đem
đến cho các cụ nhồi thuốc!

Đó là chữa ghẹ theo phép bản tây,
bản đông.

(*Vân gio diêm sinh lên*): Thưa các
ngài, cái mùi diêm sinh đốt, khét
thì khét thực, nhưng cũng có thể làm
cho thơm tho được. Như gặp những
năm kinh tế khủng hoảng như năm
nay, nếu tết đến, các ngài không muốn

mua pháo, mà cũng được ngửi mùi
pháo thơm tho suốt ngày thì các ngài
đốt một mồi rẽ rách quẳng vào sổ
nhà rồi lấy diêm sinh bột, hình
thoảng rắc một tí vào.

Chỉ có thế, các ngài sẽ ngửi thấy cái
mùi bạn cũ, mùi « pháo lầu », mà ngày
nay các ngài khó lòng gặp được.

(*Vân gio diêm sinh lên, nhưng đôi
tay kèo mỏi*): Thưa các ngài, chất
diêm sinh trông làm thường thế này,
mà còn lấm tinh lá nữa:

— Như các ngài có một pho tượng
mỹ-nhàn bằng bạc hay mạ bạc, nếu
các ngài muốn giữ lấy mọi mình, thì
các ngài tán diêm sinh ra, xoa khắp
lên, tựa như pho tượng bị ghê vây.
Rồi các ngài lấy nước xối rồi từ đầu
nó xuống, tức thì cái thân trắng nõn
kia sẽ biến ra cái thân quá đen si.
Thưa, đó là cái phép cải « người ngọc »
ra « ma lem » hay là phép làm đồ mới
ra đồ cũ.

Lại còn phép nữa bi truyền, nhưng
chẳng tôi cũng xin nói, là các ngài
cứ đem diêm sinh trộn với vôi chưa
tôi già nhỏ, nung lẩn cho tới khi
thành bột trắng, rồi để nguội, bỏ lọ.
Mỗi khi có mấy ông khách nào đến
ngồi dài mà không truyền gì ư? Các
ngài đồ bột đó vào bát rầm thanh, đút
xuống gầm giường, tức thì sẽ có một
thứ mùi xông lên, khiến cho ông nọ
phải nguyệt ông kia rồi cả bọn khách
đám ngượng hộ nhau cáo lui hết.

Đó là cái quý kế phóng hơi ngạt
đuôi khách nhầm, rất có ích cho các
ngài bận việc.

Vậy, thưa các ngài, mới tạm kẽ vài
cái công dụng của diêm sinh, các ngài
tất cũng đã công nhận nó là một vật
chí bảo rồi. Nếu các ngài mua một
cùi, chúng tôi sẽ thêm một quyển
sách nói rõ về chất diêm sinh, vốn
in dã quá vốn mua cùi diêm rồi.

Vậy có ngài nào mua giúp cho
không?

(*Nếu không ai mua, mà cũng không
ai nói năng sao cả, thì nói thêm để
chứa theo*):

— Nhưng, thưa các ngài, không
phải vì cuộc cạnh tranh mà chúng
tôi rao hàng, mà chính vì bản hiệu
chủ nhau lo cho mỏ diêm sinh ở
Nhật, ở Ý còn thiến chô tiền thợ.

Nên chêng tôi chỉ nói để các ngài
biết cho thời, chư từ thành thị đều
thôn quê, các ngài muốn mua dầu
cũng có.

(*Bồ diêm sinh vào va-li, sang toa
khác*).

Giang thứ XII I

CÁC HỌC SINH NÊN CHÚ Ý

POUR LA JEUNESSE

là một báo luyện các học sinh đi *Cepfi*, *Diplôme*, *Brevet*
do các Giáo Sư có tiếng trường công tư, khắp Đông Pháp
biên tập.

Báo chia rá làm 2 phần.

- | | |
|--|---------------|
| a) Phần túc nhất (partie primaire) | mỗi số 0\$02 |
| | mua năm 0\$40 |
| b) Phần thứ nhì (partie primaire supérieure) | mỗi số 0\$05 |
| | mua năm 1\$00 |
| Mua năm cả hai phần. | 1\$30 |

Đến 1^{er}. Septembre, xuất bản.

Tòa Trị Sỹ: ANNAM HỌC - ĐƯỜNG
26, Nguyễn-Trãi, — 24 Phạmphủ Thủ. — HANOI

Chemise Lacoste

Theo chính-sách người Nhật, bản-hiệu xin bán phâ
giá những áo chemisette hạng tốt giống như hiệu
Jil của bản-hiệu mới dệt được.

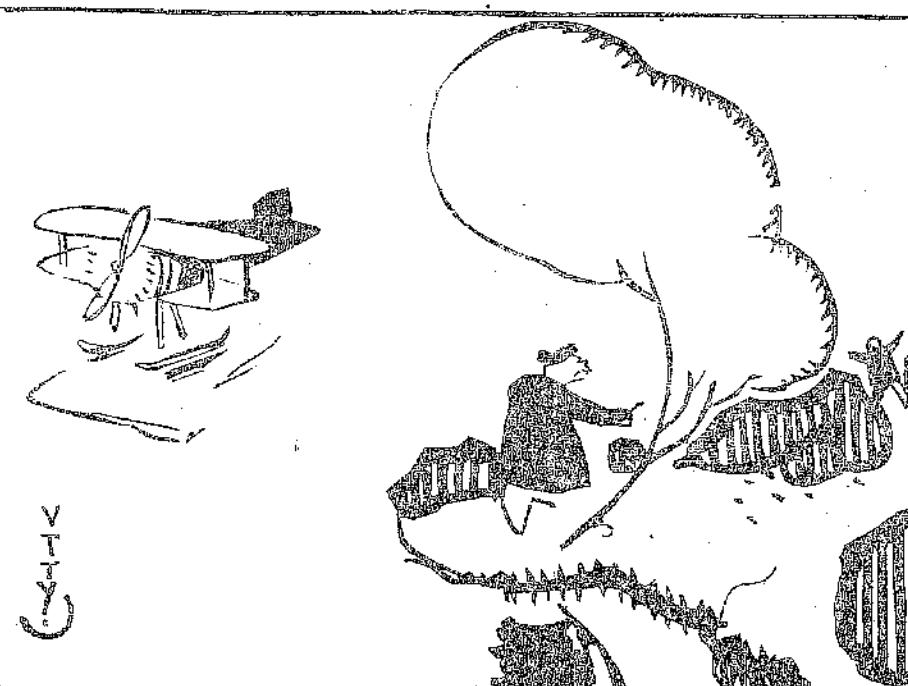
Ao có khuy 1\$30

Ao có fermeture Éclair 1.50

CÙ' CHUNG

100, rue du Coton, Hanoi

Ở xa xin gửi mandat về trước và tính thêm tiền trước như sau này:
cái cước phí 0\$34 còn những áo sau tính thêm 0\$08 một cái.



L. T. — Ở làng nước cũ! Tàu bay rơi xuống hồ!

NHỮNG VIỆC CHÍNH CẦN BIẾT TRONG TUẦN LỄ

Nhà máy đèn không chịu hạ giá tiền

Hanoi. — Hiện nay giá than đã xuống và nhân công hạ mà sở máy đèn vẫn nhất định không chịu giá điện. Theo tờ hợp đồng với nhà máy đèn thì khi nào giá than và nhân công hạ, nhà máy phải hạ giá điện xuống cho hợp với thời giá. Trái lại, nhà máy trả lời thành phố là không thể nào theo thời giá than được, vì đã ký hợp đồng với sở than Hongay mua một thứ than riêng giá đắt, và so với ở bên Pháp, giá điện ở đây đã hạ rồi. Vậy không thể giảm giá điện được.

Quan đốc lý Virgitti sẽ đem việc này ra tòa án cai trị.

Thành phố mua nhà Vạn-bảo

Hanoi — Nhà Vạn-bảo hiện nay thuộc về chính phủ Bắc-kỳ (rộng 1.260m²). Thành phố xin mua tòa nhà ấy để làm cửa riêng.

Chính phủ Bắc-kỳ đặt giá 30.000p, thành phố trả 26.500p và xin hoàn làm hai lần.

Vụ bạc giả Hòa-bình

Hòa-bình 23. 8. — Phúc cung lại, Vũ-xuân-Nùng và Dương-văn-Dà vẫn giữ lời khai trước và khai thêm rằng ông P. B. Rong thân và tên Kép (Bắc-giang) lấy máy móc và thuốc in để ở nhà tên Đà rồi đưa lên cho anh em ông Đinh-công-Huy ở Kê-sơn.

Trước khi mưu làm việc này, ông Rong có giao tiền cho một bợn khác nữa để làm bạc giả, nhưng bị chúng lừa dối lấy tiền rồi bỏ việc.

Mấy điều này, quan tuần Rong không nhận một điều nào hết.

Vụ án Cầu-lô. — Bác-sĩ Gillard và viên thư ký Hán được tạm tha

Xét ra viên đạn ở lưng trưởng Chất à do ở khâu súng tên gác Trần-ván-Ngan mang đi hôm ấy, nên Ngan lại bị truy tố là chính thủ phạm và đã bị tống giam.

Bác-sĩ Gillard và người thư ký của ông là Hán xét ra không phải là thủ phạm vụ này nên đã được tạm tha.

Việc biển thủ ở tòa án Haiphong

Haiphong 23. 8. Viên lục sự kiêm quản lý văn khố Servois Durban tại tòa án Haiphong đã bị tống giam về tội biển thủ.

Số tiền biển thủ riêng của tòa án đã tội trên vạn đồng, còn số tiền về văn khố chưa rõ bao nhiêu.

MAMY SAUCE

Là một thứ nước chấm mới rất ngon, rất bồ. Đã được giấy chứng chỉ của sở thí-nghiệm ban khen.

Tổng cục: NGHIÊM-LÂM
14, Rondony (phố Bắc-ninh), HANOI

Cần nhiều đại lý
Viết thư thương lượng

Báo Đồng-pháp ra trước tòa trừng trị

Nguyên do gần đây, bọn lý lịch ở mấy hát họp nhau ở đồn điền Sallé (Bắc-ninh) đánh bạc.

Hơn 100 con bạc và chủ gá là Quận Cơ bi bắt.

Tương thuật việc này, bao đồng-nghiệp D. P. nói ông Đinh-manh-Triết, quản lý đồn điền Sallé là chủ gá. Ông Triết xin cải chính không được, nên ông kiện báo D. P.

Hôm 23. 8, tòa trừng trị đã mang ra xử việc này, nhưng hoãn đến 3. 9 mới tuyên án.

Hội chợ Hanoi

Hội chợ Hanoi năm nay mở từ 26. 11 đến 9. 12. 34.

Sách mới

Bản báo mới nhận được cuốn sách «Muongs de Cu-a-rao» của ông Albert Louppé khảo-cứu rất rõ ràng về cách sinh-hoạt của dân Mường ở Cửa-rào (phía bắc tỉnh Nghệ-an, Trung-ky).

Xin cảm ơn tác-giả và giới thiệu cuốn «Muongs de Cu-a-rao» cùng bạn đọc P. H.

Báo mới

Ông Trần-bửu-Mai sẽ xuất bản tại Hanoi một tờ học-báo: «Pour la jeunesse»

Báo chia làm 2 phần: 1. Partie primaire; 2. Partie primaire supérieure.

Có các giáo-tr� có tiếng trường công, tư khắp D. D. biên tập.

Xin có lời mừng bạn đồng-nghiệp mới.

Các kỳ thi

Trường Mỹ-thuật. — Thứ hai 24/9 sẽ có cuộc thi tuyển học sinh vào trường Mỹ-thuật. Đơn xin thi phải gửi lên quan Giám-đốc nhà Học-chinh trước ngày 20/4.

Tường Cao-dâng Sư-phạm. — Tháng Novembre 1934, trường Cao-dâng Sư-phạm sẽ tuyển 2 học-sinh vào ban văn-chương và 2 vào ban khoa-học.

Thi y-khoa bác-sĩ. — Ngày 5. 11. 34, tại Hanoi và Saigon có mở một kỳ thi tuyển Y-khoa bác-sĩ Đông-duong lập sự.

Bắt được hai chiếc bè trả nhựa

Phú-thọ. — Hôm 15. 8, trên quãng khứ sông Cháy, nhà doanh bắt được hai chiếc bè nhựa trả thuốc phiện lâu, rò rỉ trong 20 cây nứa chứa toàn nhựa, cân được 240 kgs.

Hai người trả bè nhảy xuống sông chạy thoát.

TIN PHÁP

Ông Chautemps ứng cử
Nguyên-lão nghị-viện

Paris 20. 8. — Ông Chautemps ứng cử Nguyên-lão nghị-viện hạt Loir-et-Cher trong cuộc tuyển cử ngày 23. 9. 34.

TIN ĐỨC

Kết quả cuộc trưng cầu dân ý của Hitler

Berlin 20. 8. — Cuộc trưng cầu dân ý ở Đức hôm 19. 8 kết quả rất mỹ mãn:

Số phiếu: 43.529.700

Thuận: 38.362.760

Không: 4.249.654

Phiếu bị hủy: 772.296

Thể là 9/10 quốc dân hoan nghênh chương trình của đảng Q. G. X. H. Còn 1/10 không ứng thuận, Hitler đã khuyên nên theo mình nốt.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Trần lẽ này:

Chiếu hai phim tuyệt tác vào một chương trình:

(1) TEMBI

Một phim mạo hiểm sẽ hiển các ngài tướng lện những phong tục lá của dân Mọi ở Phi Châu và đoàn mạo hiểm lái lội trải bao bước hiểm nghèo chụp được đủ các giống ác thú như sư tử, một đàn ngựa vằn, cò rừng cánh đỏ bay phép phổi, hải mã, cá sấu, chồn, và nhiều giống thú khác rất lụy mă ta chưa từng thấy. Lại có cảnh di săn trong rừng và chỗ ngoài Mọi đánh nhau với sư tử trong rất ghê sợ.

2) SERVICE DE NUIT

Một phim vui do BARENCEY PAULETTE DUVERNET — ROBERT DARTHEZ đóng vai chính. Dàn cảnh là ông HENRY FESCOURT.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 31 Août đến thứ năm 6 Septembre 1934.

Chiếu một phim rất vui:

L'AMOUR ET LA VEINE

MAX DEARLY sắm vai chính tuyệt khéo ai xem cũng phải phục tật.

SÀ-PHÒNG

CON NGƯA VĂN

Là một thứ sà-phòng mới ra đời, dùng rất tốt, giá rất bạ, rất hợp thời trong lúc kinh-tế khủng-hoảng này

Tổng-cục NGHIÊM-LÂM
14, Rondony (phố Bắc-ninh)

HANOI

Cần nhiều đại lý
Viết thư thương lượng

Hai bài opéra
PHONG HOA

NHẬN GIÚP
CÁ NHỮNG
NHÀ BUÔN
Ở CÁC LĨNH

Muốn biết rõ ràng về cách tổ chức của QUANG-CÁO MỸ-HUẬT, xin mời đến nói chuyện, hay biên thư về cho M. Nguyễn Trọng-Trac.

Nhớ gửi tem trả lời.

VIÊN - DONG TON - TICH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÉ LẬP NÊN
Công-ty vỗ danh hùn vốn 4.000.000 phat-lang
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Băng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng-euc ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy-nối số 892
Số Quản-ly ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy-nối số 1099

BẰNG KỒ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JUILLET 1934

Mở ngày 30 Juillet 1934, tại sở Quản-ly ở Saigon, số 68 phố Boulevard Charner do ông Guillaume, chủ-tọa và ông Phan-bá-Luong và ông Huynh-vân-Trang dự tọa, cùng trước mặt quan kiểm-sát của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ
Lần mở thứ nhất trúng: 5.000\$	17.477	M. Ngõ-văn-Binh, 16 Rue de Hà-vân — Hà-dong, có phiếu 200\$ đã góp được 1\$, trúng lĩnh về 1.000\$
	855	Phiếu này ở Tourane không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	4.960	Phiếu này ở Kompong-cham không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	6.224	Mr. Mao-Yune, 113 Quai de Canto, Ha đã góp được 35\$ trúng lĩnh xé 1.000\$.
	11.354	Mr. Lưu-vân-Kết, Débitant d'alcool, Phù mỹ Phúc-yên đã góp được 4\$, trúng lĩnh về 200\$.
	14.226	Mme Ratiney, 157 Rue Lagrandière, Sa igon, đã góp được 10\$, trúng lĩnh về 1.000\$.
	16.422	Mr. La-bá-Huỳnh, Rue Vệ-an, Bắc-ninh, đã góp được 2 \$ 50, trúng lĩnh về 500 \$ 00.
	2.162	Phiếu này Saigon, không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	3.522	Mlle Tran-thị-Tý, 7 Voie N° 34 Hanoi đã góp được 65\$, trúng lĩnh phiếu miễn trú 1.000\$ có thể bán lại ngay
Lần mở thứ ba khởi phái góp tiền	6.550	6.550-1: Ông Paul Thai, Giáo-sư ở trường Marc Ferrando, Giadinhh đã góp được 7\$ trúng lĩnh phiếu miễn trú 200\$ có thể bán lại ngay 102 \$ 00
		6.550-2: Phiếu này ở Hanoi không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		6.550-3: Phiếu này ở Longxuyên không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		6.550-4: Mme Ngõ-hi-Lang, Gocong, đã góp được 7\$, trúng lĩnh phiếu miễn trú 200\$ có thể bán lại ngay 102 \$ 00
		6.550-5: Phiếu 200 \$ ở Cần-thơ không được miễn trú vì tiền tháng chưa đóng.
	9.050	Phiếu 200 \$ ở Thanh-hoa, không được lĩnh phiếu miễn trú vì tiền tháng chưa đóng.
	13.362	Mr. Lê-vân-Dương, 7 Rue Foucault, Saigon đã góp được 3\$ trúng lĩnh phiếu miễn trú 200\$ có thể bán lại ngay 101 \$ 20
	16.536	Mr. Tan-So, Barai, đã góp được 2 \$ 50 trúng lĩnh phiếu miễn trú 500 \$ có thể bán lại ngay 251 \$.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ năm 30 Août 1934 hời 10
giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 Phố Paul-Bert, HANOI

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Août định là

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn

2.500 \$ » 500 \$ »

1.000 \$ » 200 \$ »

SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

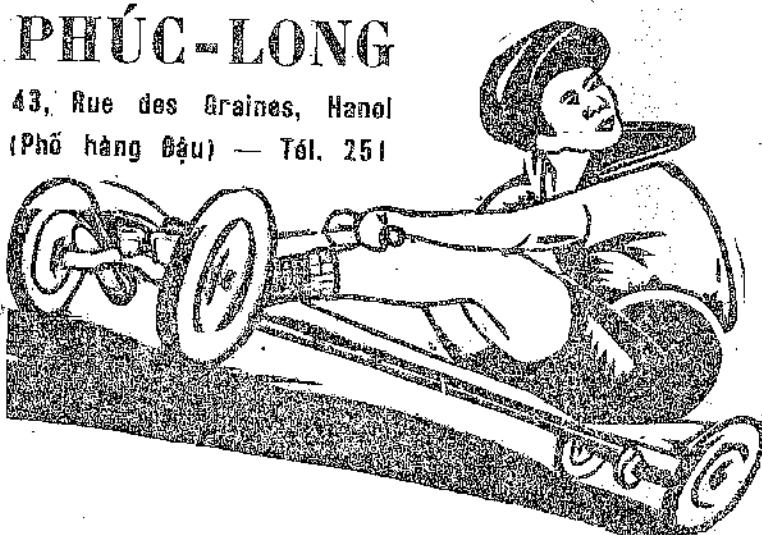
Bản quyền bao cho các nhà thương, các
nhà ho-sinh và các nhà thương-hịnh, v.v.
o Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mèn



Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo-gian, nhanh nhạy, thì
không có cách gì công-hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tel. 251



GIA BẢN LÈ LÀ 3 \$ 50 MỘT CHIẾC
BẢN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIÓ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHÓ ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lq, 3 grammes 0 \$ 20, 1 tá 2 \$ 00 10 tá 18 \$ 00
1 lq, 6 grammes 0.30 1 tá 3. 00. 10 tá 27. 00
1 lq, 20 grammes 0.70, 1 tá 7. 00, 10 tá 63. 00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Saboura-Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Cau-tonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách-Nam-dịnh — Phúc-Lợi phố Gia-long Huế.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-quyền Đông-pháp
Vốn của hội đã đóng cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thương-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

XỔ SỐ HỘI VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIËM

NGÀY 28 JUILLET 1934

Chủ tọa: Ông Brandela, Tổng-ý nhà Đông-pháp ngân hàng, Saigon.
Đại-kiến: Ông Trần-văn-Đọc và Ông Aboubakar, và quan Thành-trà
đương quyền kiểm soát đến chứng kiến

PHIẾU CÁCH THÚC SỐ 2 — BỘ SỐ 272, ĐÃ XỔ TRÚNG

Phiếu số 16651 Ông Phạm-bá-Xinh Tri-châu ở Quan-hòa
(Hội-xuân) Thanh-hoa \$1.000.00
— 5569 Ông Mai-bá-Tráng ở Saigon 500, 00
— 7268 Ông Phan-ngọc-Liên, ở Sadec 500, 00
— 16636 Ông Nguyễn-văn-Kha ở Châu-doc 600, 00
— 7953 Ông Nguyễn-hữu-Thịnh ở Hanoi 250, 00

PHIẾU CÁCH TRÚC SỐ 3 — BỘ SỐ 1034 ĐÃ XỔ TRÚNG

Phiếu số 1175 Ông Nguyễn-văn-Tho ở Thủ-damot 250, 00
— 1938 Ông Saminli, ở Shanghai 125, 00

XỔ SỐ TRẢ TIỀN LỘI CHO HẠNG PHIẾU SỐ 3

Phiếu số 764 Ông Diệp-Xuân ở Cần-thơ 229, 66
— 765 Ông Ly-Huong ở Cà-mau 229, 66

XỔ SỐ TRẢ VỐN GẤP BỘI CHO HẠNG PHIẾU SỐ 5

Phiếu số 19458 Phiếu này chưa có người mua.

XỔ SỐ HOÀN NGUYÊN VỐN CHO HẠNG PHIẾU SỐ 5

BỘ SỐ 514 ĐÃ XỔ TRÚNG
Phiếu số 610 Bà Dỗ-thị-An, ở Hanoi 1.000 \$ 00
— 8913 A Ông Gilles Georges ở Haiphong 200, 00

XỔ SỐ MIỄN GÓP CHO HẠNG PHIẾU SỐ 5

BỘ SỐ 2366 ĐÃ XỔ TRÚNG
Phiếu số 8367 Bà Jeanne Aubert ở Saigon. 1.000, 00
— 4417 A Ông Võ-thị-Quá ở Saigon 200, 00
— 5563 A Ông Trần-thị-Mùi ở Sơn-tây 200, 00
— 7356 A Ông Phan-hòa-Nhuận ở Tân-châu 200, 00
— 2508 A Ông Võ-văn-Trí ở Tây-ninh 200, 00

Số bạc định cho cuộc xổ số hội vốn gấp bội về tháng Août 1934 định là 5.000 \$ 00

Phiếu 1.000 \$ mà trúng được lĩnh ngay 5.000.00
500. — — 2.500.00
200. — — 1.000.00

Cuộc xổ số cho phiếu tiết kiệm kỳ tới nhằm ngày thứ ba 28 Août 1934 tại Saigon

XIN CHÚ Ý:

Cần người có đủ tư cách để làm Đại-ly cho Hội Vạn-quốc Tiết-kiệm

¹⁶ Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giờ lấy hai giọt thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE của bác-sí CAZAUX vào mắt, như hình
theo đây thi tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau
mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sí CAZAUX

Chó mua làm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua
lại nguy hiểm nữa.

Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sí CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chẽ lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul - Berl, HANOI

BROUSSMICHE

36, Boulevard Paul Bert, HAIPHONG